



Một cuộc tình duyên ép uồng

Nước Anh đứng lên định làm mới cho chàng Ý và nàng Pháp lấy nhau.

Nhà thuốc LÊ - HUY - PHẠCH

HANOI — TONKIN

Lê-huy-Phäch là một nhà thuốc có danh tiếng và được tin nhiệm nhất xứ Bắc. Bài cứ bệnh gì khó khăn nguy hiểm đến đâu cũng thuốc Lê-huy-Phäch đều mau khỏi cả.

Lê-huy-Phäch là một nhà thuốc có thực học — đã làm được nhiều cuốn sách có giá trị, nhất là cuốn *Nam Nã Bảo-Toàn* đã được Hán Lâm viện Khoa-học bén Pháp (Académie des sciences) công nhận và các báo chí Tây Nam khen ngợi! (Nam nã Bảo-Toàn đã in lần thứ hai, giá Op.60 — ở xa gửi thêm Op.20 làm cước gửi (tất cả Op.80) — gửi mandat hoặc tem thư cũng được — gửi a linh hóa giao ngắn » hết Op.95)

SÁCH BIỂU KHÔNG — « Bảo Vệ Gia-Dinh » là một quyển sách viết công phu gồm có 6 quyển; 1er) Bệnh nguyên: nói rõ những bệnh về khí của dân ông — 2e) Tiêu ubi kinh giản: những bệnh cam, sỏi... trè — 4e) Phòng tinh của bệnh: nói rõ những bệnh phong tinh — 5e) Ngũ lao căn bệnh: các bệnh ho, khái huyệt, sỏi, xuyễn, súc, lao... — 6e) Bài trừ mục thống: các bệnh ở mắt...

Giải thích rõ ràng từng bệnh một — cách phòng bệnh, cách chữa bệnh thực rất hoàn toàn — từ xưa đến nay chưa từng nhà thuốc nào viết được. Hồi xin lui nhà thuốc hoặc các đại-lý, ở xa gửi Op.06 tem về nhà thuốc làm tiền cước.

VĂN NĂNG LINH BỘ

LƯƠNG - GHI BỘ THẦN

Bá chữa khỏi hàng vạn người có bệnh ở thận

Thuốc này bá chế rất công phu, có vị phổi tẩm phơi hàng tháng để lấy dương khí; có vị phổi chôn xuống dài đúng 100 ngày để lấy thô-khí. Thuốc này làm loạn bằng những vị thuốc làm cho thận bộ được tinh khiết, và đặc nhất là vị hải cầu thận. Thận là cơ quan hệ trọng cho sự sinh dục dân ông. Thận suy sinh nhiều chứng làm kém đường sinh dục:

Bại thận : đau lưng, váng đầu, rung tóc, ủ tai, mờ mắt, tiêu tiện váng, trong bất thường, thời thường mỏi mệt.

Đi tinh : Khi cường dương, không cử lúc nào, tinh khí không kiên được mà tiết ra.

Mộng tinh : Mơ ngủ thấy dân bà tinh khí cũng ra.

Hoạt tinh : Tinh khí không kiên, khi giáo hợp tinh khí ra mau quá. Tinh khí bắt sa nhấp túc cung: Tinh khí loảng, ra rì rì, không bắn vào túc cung.

Lợi dương : Gán dân bà mà dương không cường được.

Sau khi khỏi bệnh phong tinh, đau lưng, rung tóc, chảy nước mắt, ướt quy đầu.

Có các bệnh nói trên, dùng « Lưỡng nghị bồ thận » số 20 của Lê-huy Phäch đều khỏi rá. Giá Op.00 một hộp.

Thuốc này đã kinh nghiệm nhiều năm, chưa khỏi hàng vạn người có bệnh ở thận.

LÂU, GIANG - MAI

Uống thuốc Lê-huy-Phäch khỏi ngay

Thuốc năm 1935 số 70, giá Op.60 (thuốc lâu) khỏi rât mau, các bệnh lâu mới mắc: táo, buốt, dài rât, nóng bang quang, ra mủ nhiều, il, vàng, xanh.

Lâu chuyền trị mủ số 10, giá Op.50: Bệnh lâu kinh niên, thường hàng ngày vẫn ra mủ. Hoặc bệnh phải đi phải lại 2, 3 lần... đã chữa chay đủ các thuốc, tiêm đủ các thứ thuốc, mà mủ vẫn còn, dù nhiều, dù ít, uống thuốc « Lâu mủ » số 10 của Lê-huy-Phäch nhất định hết mủ ngay. Thuốc này hay lắm, ai dùng cũng khỏi.

Giang-mai số 18, giá Op.00: Lở loét quy đầu, mọc mào gà, hoa khé, phả lở khớp người, len hạch len soạn, đau xương đau tủy, mỏi mắc hay đàu lâu, nặng hay nhẹ, uống thuốc Giang-Mai số 18 của Lê-huy-Phäch khỏi hẳn.

Tuyệt trùng số 12, giá Op.60: Lâu, Giang-Mai chưa tuyêt nọc, tiêu tiện trong dục bất thường, co dây, co-đần, nhoi nhoi ở trong đường tiêu tiện. Ám độc, uống rượu, Berc-khung, làm việc nhọc mệt hình như bệnh phác phát. Quá-dầu uất, mủ bắp thịt rết, ngoài da thường mọc những mụn nhỏ sẩn do mủ nuga. An'ngù không dêu hỏa, thận thè đau nỗi, rung tóc, mờ mắt, ủ tai, đau lưng, hoặc di-tinh, mộng-tinh. Uống thuốc Tuyệt trùng số 12 này lâu với bồ Ngũ-lang số 22, giá Op.00, các bệnh khỏi hết, bồ bõ thêm sicc khỏe.

Hai thứ thuốc này ai dùng qua đều khỏi ngay. Cả đến người Tây, người Tàu đều có thể cảm ơn, và công nhận là một thứ thuốc hay nhất, không có thứ thuốc nào bằng.

Thứ thuốc này rất hay, bồ cho các co-thể người ta rất mau chóng. « Bồ tinh huyệt », « bồ ngã linh huyệt » nghĩa là lấy tinh huyệt khác đem bồ cho linh huyệt người ta, tức là thứ thuốc này dùng những co-thể của loài vật như: gán hươu, cáo bon long, tim lợn, óc lợn... Các thứ ấy chế hòa rồi hợp vào các vị thảo mộc rất quý... làm thành thứ thuốc Van-nâng-linh-bồ này. Thuốc này đã kinh nghiệm nhiều năm. Ai dùng cũng rất lấy làm mỹ ý. Đến nay trăm phần được cả trăm, chúng tôi mới đem phát hành thứ thuốc này để giúp anh em các giới thêm phần sức khỏe. Ở thế-kỷ thứ 20 này, tòn tinh thần, ham vật chất, dien-khi nhiều. Nên đời nay, ít người tuân theo, đời xưa, thi có « nội thương nhân ngoại » càng dễ làm, không những thế mà lại còn tìm óc cạnh tranh... biết bao nhiêu có nó làm hại sức khỏe của chúng ta. Bởi thế phải có thứ thuốc Van-nâng-linh-bồ này để giúp đỡ anh em các giới thêm phần sức khỏe. Dùng thuốc này thân hình tráng kiện, phần khởi tinh thần, thêm trí khôn, tăng trí nhớ, làm việc lâu mệt, ăn ngon ngủ yên, khỏe mạnh luôn, tăng thêm tuổi thọ... Làm việc quá sức, tự-lực quá độ làm lòn hại đến sức khỏe và tinh thần: người hom hem, hao mòn sức khỏe, helfast tại luôn luôn, tinh thần hối hoảng, bần thần, hay đánh trống ngực, tim gan thấp thỏm... Người ốm mởi khôi, các cự già sức lực yếu suy... dùng thuốc Van-nâng-linh-bồ này bồ bồ sức khỏe rất mau chóng, khôi hết những bệnh nguy hiểm bồi hổi sicc khỏe mỗi sinh ra. Bất cứ già, trẻ, lớn, bé dân ông, dân bà, dân bà có thai, trong người mồi mệt... dùng thuốc này công hiệu là lung, sức khỏe thay ngay, giá 1\$00.

DÂN BÀ BẮT BIỂU KINH

Hành kinh khi lên tháng khi xuống tháng, hoặc 2, 3 tháng mới hành kinh một lần, hay hành kinh 2, 3 lần trong một tháng, mà sắc huyệt lim, nhợt... lúc là kém huyệt mà mắc bệnh kinh bát diệu. Kinh đã không điều côn sinh nhiều chứng: váng đầu, ủ tai, mỏi xương sống và hành kinh, có khi đau bụng nỗi hòn nưa!

Đều kinh chủng ngoc số 80, giá 1\$00: Riêng dùng cho các bà đã co chồng mà mắc bệnh bát diệu. Dùng thuốc này đã điều kinh, lại mưu co thai.

Điều kinh bồ huyệt số 21, giá 1\$00: Riêng dùng cho các cô, dùng thuốc này kinh-h-nguyệt điều hòa, đỡ da thâm thịt, khỏe mạnh luôn...

BỒ PHẾ TRÙ LAO

Phết là cơ quan rất hè trọng, luôn luôn thở hút, không thể nghỉ được một phút nào, thi những khi thở hít không đều, nóng phổi, bức hơi, tức ngực, phết làm cách để phòng cho phết được đều hòa. Phết yếu sinh ra những bệnh: khái, thấu, súc, xuyễn, khac huyệt, lao, sat, rât là nguy hiểm!

Thuốc Bồ phết trừ lao Lê-huy-Phäch số 89, giá hộp lớn 1\$00, hộp nhỏ Op.60 là một thứ thuốc chữa các bệnh ở phết, mau khỏi lâm. Bồ phết là có các bệnh ở phết dung thuốc Bồ phết trừ lao nay khôi phục. Công hiệu của thuốc này: Khỏi bệnh khái huyệt, khac huyệt (khác nhò ra máu) — Khỏi bệnh xuyễn, súc (khô thở, tắc hở) — Khỏi bệnh ho khán — Khỏi bệnh ho đờm — Khỏi bệnh ho gá — phòng trừ các bệnh lao phết.

Nhà thuốc LÊ - HUY - PHẠCH — Hanoi, Tonkin

(1er Mars 1938 nhà thuốc Lê-huy-Phäch sẽ dọn lên 19 Boulevard Gia-long và 40 Boulevard Rollandes — Hanoi

ĐẠI-LÝ CÁC NƠI : Haiphong: Nam-tâp, 100 Bonnal. Ninhbinh: Việt-long 28 Rue Champeaux, Thalibinh: Minh-Duc 97 Jules Piquet. Haiduong: Phố Văn, 3 phố Kho Bạc. Ninhbinh: Ich tri, 41 Rue du Marché. Bacninh: 164 phố Tiền-An. Hongay: Hoàng-dao Quy, 5 Théâtre. Yenbay: Thiên-sinh-dương, 11 Avenue de la Gare. Cao-bằng: Lulu-đức-Vy 24 Galliéni. Phú-lý: Việt-Dân, 11 Rue Principale. Sơn-tây: Phú-Lương, 8 Amira Courbet. Lang-sơn: Lý-xuân-Quy, 10 bis Rue du Sel. Thành-hóa: Thái-Lai, 6 Grand-Rue. Vinh-Sinh-Hay, 39 Phố Gia. Huế: Văn-Hòa, 29 Phố Bert Qui-nhơn: Trần-văn-Thắng, Avenue Khái-Dinh. Nha-trang: Nguyễn-dinh-Tuy-en. Tuy-hòa: Thành-Tâm. Phan-rang: Bazar Tù-son Phanri: Ich công thương cuộc. Dalat: Nam nám được phòng. Quảng-ngãi: Lý Hùng, Route Coloniale. Saïfao: Chau-lién, 228 Pont japonais Phnom Penh: Huynh-Trí 15 Rue Obier. Kampot: Bazar Song-Dòng. Thatket: Maisons Chung-Ký, và khắp các tỉnh ở Nam-kỳ đều có đại-lý cát

Tổng đại lý tại Mỹ Tho: NAM-CƯỜNG-THU-XA.



Ông dân biếu Trần-bá-Vinh trong báo Sao Mai xin trả lại đúng các hình phạt ngày xưa để tra khảo (Xem mục Người và việc)

Người dân mà ông Trần-bá-Vinh muốn thay mặt!

CHÍNH TRỊ VÀ ĐÀNG PHÁI

Chủ nghĩa dân chủ và các đảng cộng hòa

CHỦ NGHĨA THIÊN MÌNH, như ta đã biết là một kết quả tự nhiên của chế độ xã hội cổ thời; chủ nghĩa ấy lấy nguồn gốc ở lòng tin quỷ thần của người xưa, và đưa họ đến sự tôn phục một vị hoàng đế cầm hết chính quyền trong tay. Theo chủ nghĩa dân chủ, trái lại, chính quyền là của hết thảy mọi người trong đoàn thể.

Chủ nghĩa ấy ở A-đông là một mối quá của Tây-phương. Tuy nhiên, có người nói rằng thuyết tôn quân ở bên ta cũng như ở bên Trung-hoa, không phải chỉ có nghĩa là thuyết tôn để quyền. Chữ quân, đời Nghiêu, Thuấn, chưa chắc đã có nghĩa là vua. « Quân » có lẽ chỉ là một danh từ dùng để chỉ cái quyền chúa là cả một đoàn thể, cả một nước. Trung-quân không phải là trung với vua, như người ta thường hiểu lầm, mà là trung với quân quyền trong nước, mà quân quyền có thể là dân quyền, không cứ gì phải là để quyền. Nhân dō, có người lại bảo ở Trung-hoa, không phải từ xưa đến nay chỉ có nền quân chủ; thời Nghiêu, Thuấn, thời thiênh nhất, người ta sống dưới chế độ công hòa, vì thời ấy, các vị « quân » không phải cha truyền con nối giữ lấy ngôi chúa lê, mà trái lại, phải chọn người thay, một người có tài đức mà toàn dân mến phục. Mạnh-Tử chẳng dã có câu: « Dân vi quý, xã tắc chí, quân vi khinh », hay sao? Câu ấy cũng đủ chứng thực rằng thuyết dân chủ thời

cũ đã có người bênh vực.

Nhưng đó chỉ là những điều ước dại về thuyết lý. Nếu chỉ lấy thực tế ma xét, thì điều rõ ràng nhất, là ở A-đông, mấy nghìn năm nay, người ta chỉ theo một chủ nghĩa, chủ nghĩa thiên mệnh, người ta chỉ sống trong một chế độ, chế độ quân chủ chuyên chế.

Trái lại, ở Âu-châu, người ta đã sớm nhìn tới những gốc trời mới. Ngay từ thời đại phong kiến, nhiều nhà thần học đạo Gia-lô đã cố tìm căn nguyên của chính quyền và đã đi đến chủ nghĩa dân chủ. Người ta đã thấy xuất hiện các ý tưởng rằng dân là chủ lê và đã trao quyền cai trị cho vua chúa, vậy nếu vua chúa không làm dù bồn phân, dân có thể thu quyền chính phủ được. Có sách lại ca tụng một cách rõ rệt việc thi quân khi nào vua chúa lộng hành và lạm quyền.

Tuy nhiên, phải đợi đến thế kỷ thứ XVII mới có những thuyết rõ ràng về chủ nghĩa dân chủ. Hobbes, Jurien, Locke, là những nhà triết học đã bênh vực chủ nghĩa ấy. Trong một đoàn thể, bênh thấy mọi người đều có ý chí riêng, nhưng gồm cả lại, thì có một ý chí chung để bênh vực cho sự sống của xã hội. Theo Hobbes, cái ý chí chung ấy chỉ có khi nào hết thấy các ý chí riêng đều phục tòng ý chí của một người, hay của một vài người đại biểu cho tất cả đoàn thể: nghĩa là chủ nghĩa dân chủ. Hobbes dựa nó đến một

chế độ quân chủ độc đoán! Theo Jurien, chủ quyền dâng ở nơi dân, thì dân có quyền phủ vua lúc nào cũng được, không cần phải viện lý gì hết.

Locke cũng cho rằng người ta đã nhập vào một xã hội nào, là đã giao quyền cho số đông để giữ gìn xã hội. Nhưng trước khi nhập xã hội, người ta đã có những quyền pháp tự nhiên, và những quyền pháp ấy, xã hội không có thể phế bỏ hay dàn áp được.

Rồi đến Rousseau, nhà triết học Pháp trứ danh. Rousseau đã diễn một cách mạnh mẽ những ý tưởng bản chất từ trước về chủ nghĩa dân chủ. Người ta nhập xã hội tức là đã ký một lối giao ước: bỏ độc lập, sự tự do tự nhiên của mình để cầu sự bảo hộ cho sinh mệnh. Vì lối giao ước ấy, mới có xã hội, có một ý chí chung, một nhân cách chung. Ý chí chung ấy là ý chí của cả đoàn thể, người ta đặt lên trên hết thấy ý chí riêng của mọi người; ý chí chung ấy là chủ lê của đoàn thể, ai cũng phải phục tòng, không có thể cản báu mà cũng không có thể phản chủ được. Chính phủ là một bộ phận đặt ở giữa các người bị trị và chủ lê của xã hội, có quyền hành pháp và giữ gìn sự tự do và sự mặt chính trị cũng như về phương diện khác. (Contrat social livre III, chap. I). Như vậy chủ lê của đoàn thể là một sức mạnh đặc nhất, không có hạn chế; là nhân chí có phý tông mà thôi.

(Xem tiếp trang sau)

Hoàng-Đạo

Câu chuyện hằng tuần...

THÁNG giêng là tháng ăn chơi.
Tháng hai cờ bạc...

Tác giả câu hát có lẽ là một nhà luân lý trứ danh, và có lẽ muốn khuyễn khéo hỏi Khai-tri chỉ nên dùng bài quán làm nơi hội họp cờ bạc trong một tháng hai mà thôi.

Tôi nghĩ đến điều ấy là vì hôm chủ nhật vừa rồi tôi tới Khai-tri xem đấu ping pong. Trong lúc các ping pong gia đài cao thấp để tranh chiếc quán quân, thì ở ngay buồng bên, các đồ bác già cũng đài cao thấp để bóc lột nhau.

Bỗng xảy ra một việc khiến tôi nhận thấy rằng cờ bạc được người ta quý trọng hơn ping pong nhiều lắm : Một danh thủ – về môn ping pong, chưa không phải về môn đồ bác – chói mắt như người đóng hộ cái cửa sổ ở buồng bên. Nhưng ở buồng các « cự » lại đương đánh lô lâm, không thể để ai đóng cửa sổ lại được dù đóng lại mà bận đèn ! Thành thử danh thủ ping pong đánh phải đài cho ánh sáng chiếu thẳng vào mắt.

Lỗi chỉ tại người ta không nhớ rằng tháng hai là tháng cờ bạc.

Kết thi đó chỉ mới là « bạc ».

Còn cờ thi đã có bác Sĩ Luyen, một danh kỳ lô chúc. Năm nay cũng như mọi năm, vừa bước sang tháng hai, bác sĩ đã cái tết sang trong trèo ca cầu ca mười hai tháng và nhanh nhẹn và sôt sắng hiên triều cái kỳ thủ trong nước với nhau để cùng nhau do lát, đấu tri. Ý chàng bác sĩ cho rằng có tài điều khiển được quân cờ theo ký pháp, thì sau này sẽ có tài điều khiển được quân lính theo binh pháp. Má giữa cái tinh thế quốc tế gay go hiện nay, đã biết đâu sẽ không xảy ra chính chiến.

Tháng hai lại là tháng cười xin nữa !

Nhưng lão chồng và lão vợ cũng chỉ là đánh một ván bạc, có khi một tiếng bạc thôi. Lầm cậu vớ được cô vợ giàu, quý như cáy

óng cụ. Thế rồi bị bắt ống cụ như thường. Và lâm có vở anh chàng quan tuồng ráu được cứu tháp. Ngòi đàn anh chàng đã một lần ráu phải cậy nhị ván rồi. Thành thử chịu ép mình làm lô vây.

Tháng hai còn là tháng đồng công. Các bà các cô trong những xuân đậm ấm, động tình muốn nhảy cắn chơi. Tuần trước một việc xảy ra ở Phúc Yên khiến những ông chồng có vợ đồng bóng mừng reo. Mấy bà đương hợp nhau nhảy nhót, nói cười, đương « cầu cát, cát cát », đương « tầu lạy bà, tầu lạy ông » ôm tôi thi một bợn đầu trâu, mặt ngựa sáp tới, lột các bà các cô một loạt trần như ròng.

Biết đâu đám cưới khôi hài kia lại không do các ông chồng của các « bóng cát, bóng cát » tổ chức ! Sau hết, tháng hai là tháng hội hè, ăn uống ở nơi thôn quê. Vừa rồi tôi được nghe một câu chuyện « ăn uống ở Hà-dông, nói ngay là ở một làng trong hạt Hà-dông cho người ta khôi hài lắm.

Hôm ấy, ông thương Vi vẫn Định về thăm một làng trong hạt... hình như trong hạt Hoài Đức, gấp giữa lác dán láng đương họp nhau để ăn uống. Tháng ở một mâm cao nhất chỉ có một người ngồi chém chê, ông thương người ngồi chém chê, ông thương chê không hiểu phong tục dân Annam, liền hỏi đê hiểu. Khi biết đó là ông tiên chê, ông thương liền quát tháo ấm ỹ và bắt người kia phải xuống ngồi cùng mâm với dân làng, còn các món ngon lành trong mâm có tiên chê, truyền dem chia san cho khắp các mâm khác.

Thì ra ông thương Vi không phải chỉ thích ăn mặc tây, và ghét béo Nhật-bản, ông còn tra theo chủ nghĩa bình dân nữa. Biết đâu một ngày kia ông không xin vào đảng Xã-Hội, hay hơn thế, vào đảng Cộng sản.

Khái-Hưng

BÀ CỔ BẢN :

GIÓ ĐẦU MÙA

của THẠCH-LAM

GIÁ 0\$35

Lê Phong phóng viên

của THÈ-LŨ

GIÁ 0\$28

Nhà xuất bản BỐI NAY

VỚI CÁCH

TUẦN BÁO RA



XẾP ĐẶT MỚI

NGÀY CHỦ NHẬT

SẼ THAY ĐỔI LUÔN LUÔN

MỖI NGÀY SẼ HOÀN TOÀN HƠN

NHỮNG NHÀ VĂN VIẾT GIÚP CÓ GIÁ TRỊ. NHỮNG BÀI VỐ HAY. NHỮNG CUỘC THI RẤT VUI RẤT MỚI. NHỮNG SỐ ĐẶC BIỆT VỀ CÁC VĂN ĐỀ QUAN TRỌNG



Bao giờ cũng đi trước các tư tưởng và công việc, bao giờ cũng công bình và trọng quyền lợi của độc giả; là tờ báo có một đặc sắc riêng, không báo nào có.

Chủ-nhiệm ; TRẦN-KHÁNH-GIУ

Chủ-bút : THẠCH-LAM

Thư từ và nhanh chóng gửi về ô. Trần-khánh-Giу

Bài vở đăng báo xin gửi về ô. Thạch-Lam

Việc quảng cáo xin thương lượng với ông NGUYỄN-TRỌNG-TRẠC

Chủ nghĩa dân chủ và các đảng cộng hòa

(Tiếp theo trang trên)

Những thuyết dân chủ vừa kể trên là nền tảng của các nền dân chủ cộng hòa ở Pháp, ở Thụy-sĩ ở Hoa-kỳ. Ta nhắc lại những lời tuyên bố của hội nghị toàn quốc của Pháp và Mỹ trong những buổi hội họp quan trọng trong lịch sử hai nước ấy thi dù rõ.

Năm 1776, Hoa-kỳ thắng Anh, tuyên bố độc lập. Bản tuyên bố này có nói rằng hãy thấy người ta sinh ra là bình đẳng và có những quyền pháp không ai bỏ đài được: như quyền sống, quyền tự do, quyền mong ước hạnh phúc; chính phủ có đặt ra cũng chỉ là để bình vực những quyền pháp ấy mà có chính quyền cũng chỉ là ở ở các người bị trị trao cho.

Còn dân Pháp thì tháng 8 năm 1789, bởi Đại Cách Mệnh, tuyên bố một bản về quyền pháp của người và của công dân, trong có câu: « người ta từ lúc sơ sinh đã tự do và bình đẳng. Mục đích của sự hội lập thành ra xã hội chính trị là để giữ gìn những quyền tự nhiên và bất diệt của người: tự do, quyền sở hữu và quyền chống lại sự đàn áp... »

Trong hai bản tuyên bố hệ trọng kia của hai nước dân chủ lớn trong thế giới ta nhận thấy rõ cái thuyết dân chủ hiện hành, cái thuyết đã đánh đổ bao nhiêu

ngôi báu và còn đương muôn rung đùa những ngôi báu khác. Ta lại nhận thấy thuyết ấy gần Locke hơn gần Rousseau. Người ta, sinh ra ở cõi đời này, là hoàn toàn tự do: có óc đề tự do nghĩ, có ý chí đề tự do hành động. Họ minh xuống phục tùng kẻ khác, là một sự trái với thiên đạo. Vì người nào cũng tự do như nhau, nên hết thảy mọi người đều bình đẳng. Ai này cũng có quyền ngang nhau để tìm hạnh phúc. Muốn giữ cái quyền ấy và sự tự do cho mỗi người, người nào cũng phải có quyền tham dự vào chính quyền. Vì vậy người ta đã có thể nói nền dân chủ là một chế độ trong đó chính dân lài cai trị lấy dân. Trong một chính thể như thế, người ta mong rằng với sự tự do, bình đẳng, những bão tĩnh thiện của loài người có thể này nở ra được, người nào cũng mong làm việc cho xã hội, cho người khác, sự bác ái tự nhiên ở đây ma ra.

Những tư tưởng ấy đã khiến thuyết dân chủ gần trở nên một tôn giáo: Những chữ tự do, bác ái, bình đẳng mà ngày nay ta thử ơ nhìn thấy ở trên các công sở, là những chữ có một sức mạnh vô hình, thiêng liêng đã rung động bao nhiêu tâm hồn, và đã khiến những tâm hồn ấy trở nên những tin đồn truyền thành, cỏ thề chẽ vì chủ nghĩa, cũng như người có đạo lấy sự từ vi đạo làm một sự vinh hạnh vô cùng.

Hoàng-Đạo

VIỆC học đã được chú ý tới. Các viên chức thủ lĩnh nhà hoạch định đã họp nhau bàn và định những nguyên tắc cần cho sự giáo dục quốc dân. Ông Phạm Quỳnh đã chịu khó đi ô-tô ra ngoài này để bênh vực sòng kiến của ông dạy chữ Quốc ngữ ở các lớp sơ học. Ông giám đốc Bertrand, người đã có cái công bố ban đầu tại bản-xứ, — cái ban « nỗi sợ » học sinh một cách hăng hái, — lần này yêu cầu giảm bớt chương trình quá nặng ở các ban sơ đẳng và tiêu cao-đẳng. Đó là một điều hay, vì trẻ con Annam ốm yếu, học nhiều quá tốn thương đến sức khỏe; nhiều học trò ra khỏi trường là vào cõi chết.

Nhung chiec con lam dieu bay hon, nen cac vi giao-su va cha me hoc tro duoc ban dinh den mot van de ma họ biết rõ hon ai hêt. Giả thử trước hội nghị, có một cuộc điều tra kỹ lưỡng; giả thử mỗi trường có một tờ trình bày những ý tưởng, nguyện vọng của các giáo sư và cha mẹ học trò, giả thử ngay trong hội nghị, cũng có những người đại diện của họ, thì có phải là hội nghị có một nền tảng chắc chắn cho sự bao cải không?

Ho là những người hiểu biết hon ai hết nhưng sự khuyết điểm của họ hiện hành là, và mà gác bỏ bẩn họ ra một bên, thi thực ức cho sự tiến bộ của nền học ấy lâm.

TUY nhiên, có một sự cải cách mà ai ai cũng mong mỏi, là việc lập thêm nhà trường, và mở thêm lớp học. Hiện nay, các nhà trường không đủ cho trẻ em có nơi học tập, số người thất học vì vây càng ngày càng nhiều, và với sự thất học sự ngu muội càng tăng. Không những thế, trong bầu hêt các trường, một ông giáo phái trống coi dạy dỗ 6, 7 mươi học trò là thường, và như vậy, sự dạy dỗ không sao chia đều được.

Lại cần phải nâng cao giá trị của các vi giáo su nữa. Ngày xưa, họ được trọng vọng, và tự do, độc lập đối với quan trường, nên trong giáo giới, rất nhiều người có giá trị. Nhưng nay không còn thế nữa. Họ cũng đã thành ra những ông quan, nhưng là những ông quan kém hèn thê, kém oai quyền, kém danh vọng, những ông quan ch...

NGU'O'I va VIEC



— Giáng hôm nay không phải là giáng nữa, trông thế nào ý nhỉ?
— Giáng đầu tháng là « lợi » em à!

quan được với học trò, và với những người đồng sự. Người ta tưởng thế là vinh cho họ, không biết rằng họ lấy thế làm nhục. Điều họ ước vọng, là được tự do, độc lập với chính giới; trả lại cho họ bão vát ấy, họ sẽ được trọng vọng ngay.

NGUỒI ta vẫn nói đến sự cải cách thuế thân. Một sự cải cách khó khăn. Ông Thống sứ Chatel cũng biết vậy, nên sẵn lòng dựa theo thực tế mà thay đổi dần. Hiện giờ đã đặt tên hai bang thuế nữa cho được công bình hơn. Ông lại tuyên bố rằng sự cải cách kia chỉ là đe dọa dân các vùng định, chứ không phải là làm lợi them cho công quỹ, và nếu ai có ý kiến gì nên theo, ông sẽ dựa theo mà sửa đổi thêm nữa. Xem đó, ông muốn dựa theo lòng dân mà làm việc. Và dựa theo công lý nữa. Cứ như ý chúng tôi, công lý không có thể ở thuế thân được, chỉ ở thuế hoa lợi. Nhưng chưa có công lý hoàn toàn thì ta cũng nên hả khi sự cải cách đi tới công lý hoàn toàn. Nghĩa là, hiện giờ chúng tôi muốn tăng cao số thuế đánh người nhiều của và ba bội nữa số thuế đánh người nghèo khổ? Và chúng tôi muốn có sự công bằng giữa người Nam và người Pháp: tất cả nhân dân ở đây, trắng vàng cũng vậy, đều tùy theo giàu nghèo mà chịu thuế.

O trong Trung, bao giờ cũng có sự lao.

Hồ-si-Côn, người làng Quỳnh đồi ở Nghệ-An, theo báo Tiếng Dân, được quan tỉnh mời lên hỏi về việc cướp bóc nhũng lạm. Nhưng đến nơi, « quan » quên mất vụ nhũng lạm, lại nhớ đến việc đánh giày lén lút Khoa nhở can thiệp vào vụ bắt bớ dân làng Quỳnh. Côn trả lời không biết. Tức thì bị giam hai ngày. Rồi thi Côn lại được mời qua phủ Biên-chau để ông bang, đã đầy gai đâm ga cho thầy ký ga nhận diện. Rồi thầy ký đài về Vinh. Côn lại được mời ra Vinh, giam ở đó năm hôm nữa, rồi đến lúc nhận diện không phải, mới được tha về. Thật là hù via.

Có người lấy làm lạ rằng đánh từ giấy thép xin « Ông Khoa » xúi thiệp thi làm nên lỗi gì mà bắt giam oan người ta đến tuần lễ được.. Họ không biết rằng ở trong Trung không có sự gì có thể cho làm lừa cả.

Vì đó là nơi chôn rau, cất rốn của cái thế ngã, nơi mà ông Phạm Quỳnh đương đi tìm hiến pháp của ông, nơi mà các thứ tu do của,, các cường hào của các quan lớn đương nầy nò.

TÚ LY

KHUYẾT ĐIỀM

TRÊN báo « Sao Mai » lại thấy bông sao hóm « Trần bá Vinh ».

Lần này, sao hóm chỉ cài ánh lờ mờ vào luật hình Nam Triều. Vâng thấy mọi điều khuyết điểm.

Sao hóm bén công bố tên báo. Hãy lắng tai mà nghe, bời những chày dân người, kim cốc thịt, hời những hình cối tui đất man của thời cũ, hãy lắng tai mà nghe lời tri kỷ của sao hóm Trần bá Vinh.

Sau khi bén đến việc cướp nhà bà Lê thị Hồi, và việc lúa lén án 5 năm là một trong 15 lén cướp bị bắt nhưng không chịu khai đồng đồng, ông Vinh nói:

« Tôi thiền nghĩ phép tra tấn không nên thi hành với những kẻ bị tình nghi mà tội. Đến nay khi đã bắt được một đứa trong bọn mà không dùng hết cục hình tra cho ra những tung đồng khác, thì biết kao giờ! »

bép bạn gian phi rõ rệt. Như con chim được sô lông, chúng lấy đó làm đặc sách mặc sức tung hoành làm khổ cho lương dân. Phép nước vì vậy mất hết về mâu nhiệm.

Trong lúc các cơ quan trinh thám còn thiếu sót, chúng tôi mong rằng chính phủ nên thi hành phép tra tấn đối với những kẻ chính danh thù phạm. Chúng tôi cũng ước ao một ngày kia các cơ quan trinh thám phê cấp kháp các tình như ở Hà-nội, Saigon v.v. mới mong trừ khử hết những phuơng gian phi trọng cướp, giặc lương dân vào vong an cự lạc nghiệp dưới bông cờ ba sắc của bảo-hộ.

Trần bá Vinh

Xem đó, thi ông sao hóm Vinh « thiền nghĩ » thật. Cơ quan trinh thám hay phon: gửi trộm cướp» trong Trung, ông cho là chán ngán, là không làm chọn phản sự, thi trưởng thiền nghĩ làm cũng có thể cho là lỗi. Các nhà đương cục, mà công việc cần thiết nhất, là tổ chức việc tuần phòng cho chư dão, để dân được an cư lạc nghiệp. Trưởng nhà làm bão não cũng có thể cáo sự bất lực ấy và yêu cầu chấn chỉnh lại việc tuần phòng theo noi khác, vẫn minh hoa.

Nhung nghĩ thế đã là người có cái óc thông minh thường. Ông Vinh khi nào chịu như thế. Ông bèn thiền nghĩ Ông bèn thấy luật hình khuyết điểm. Ông muốn trả lại đời già man, lagg kim kep, lagg nua cua, lagg chay dã kẽ nã dã thả nhân đê kê ống khai đồng dâng. Ông cho cục hình lúc nay là « chia không mõ cửa giúp quan tòa ». Tới muôn nói những điều hết sức giản dị để ông Vinh có thể hiểu. Tôi lagg một thí dụ rất làm thường. Giả thử bảy giờ tên cướp nhà bà Hồi bị tra khảo cưa da, nó khai ra ông Vinh là đồng đảng của nó thì ông Vinh nghĩ sao? Ông Vinh nén chối, người ta cho là gian bài giờ cũng đổi, người ta lagg kim kep ông thì lúc bấy giờ liệu ông có kêu oan được không? Lẽ tất nhiên là không. Ông đau, phải nhận. Như vậy, có phải là cục hình đưa người ta lùi sự dã man đến sự oan uổng không? Ông nén biết cho rằng vè những vò trong ám, nhân tội cũng chưa dã bằng cõi ghê tởm tội. Thi dù như vụ Leon Sonh.

Nói lóm lại, ông Trần bá Vinh đã lường nóm được một điều khuyết điểm lén của luật hình mới. Thực ra, thi chỉ có bộ óc ông là có khuyết điểm mà thôi.

TÚ LY

CẨU Ô

Cần người làm

Cần một người thợ may khéo để cắt, may y phục phụ nữ kiều mới. Lương trả hậu, xin viết thư cho:

Maison Việt Anh
66, Paul Doumer, Haiphong

Tim việc làm

Con gái rất trẻ tuổi, đang học năm thứ nhất ban Thành Chung, qđ thê bán hàng giao thiệp với người Âu được, muôn đì làm xa đến đâu cũng được, lâu đến đâu cũng được, miễn là cần thận và chắc chắn.

Xin hỏi: Cố Trần Lê Hiển
16, Rue Nguyễn Trãi, Haiphong

Hàng Pardessus 1937-1938

Đặt hàng toàn « Poil de Chameau » (Có 21 màu và dessins khác nhau. Không mít tuyêt, màu khong phai, mite khong nhau, nhẹ và ấm.

Nhung thu hàng tot da co cung khong so sanh kip.
Sai xem cho duoc cac mau hang.

Collection Pardessus de Luxe

Charles Mau's Tissus Anny Tissus
C. M. T. & T. M. T.

Các ngai se duoc vita ý, khong bo qua duoc mà khong mang moi thu trong 20 thang — Các nhà tailleur may những tissus C. M. T. & T. M. T. se duoc vita long khach va lang nhieu khach hang.

Cái thiếp mới

TRUYỀN này, khi xưa tôi nghe thì tôi cười nhiều lắm; nhưng giờ tôi kẽ lại, tôi chắc nhạt phèo.

Ở trường công họ, ông Chính làm giám thị, ông Hưng làm thư ký, và ông Tạo giáo sư. Ông Tạo thích yến ăn (món ông rộng và dày); ông Chính mồi mỏng, và ông Hưng thì hủ tiện, ít giao thiệp với ai. Năm ấy con ông vừa đậu thành chung, sau mười năm học ở trường. Người ta đều nghĩ rằng ông Hưng nên đặt một bữa tiệc là phải, mời các ông giáo, ban ông đã dạy con ông lâu ngày: thưa ấy, dịp lâm là vẫn hằng lớn, và lại cậu A... sắp đi tây.

Nhưng món nợ này, ông Hưng rãm lò không trả. Ông Chính hôm nay và ý rằng ông Hưng hiền lành, bèn sắp đặt một mưu: viết thiệp giả làm lời ông Hưng mời các ông Đản, Minh, Thủ và nhất là ông Tạo...

Đêm ấy, ông Hưng vui rằng nhà ông bấy lâu vắng vẻ, lại có bốn khách đến, mặt mày hớn hở, áo quần bảnh bao. Khách hời ngợng vì trong nhà bàn ghế vẫn như thường, đèn không sáng thêm, và không có mùi gì báo trước. Nhưng họ hiểu nhớ rằng chủ giàn tiện, đơn sơ.

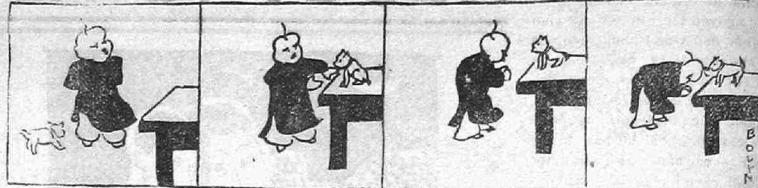
Hai bén uống trà, nói chuyện. Tinh cờ trà thêm ngon hơn mọi bận, ông Tạo cho rằng vi... Mười lăm phút qua. Bé đến giờ hea. Nửa giờ qua. Giờ hẹn qua rồi. Chủ tinh cờ trống ra đường, khách cho rằng mong người đến trễ. Chủ tinh cờ ngồi vào nhà trong, khách cho rằng đã xem dâ «xóng» chua.

Chủ đường vui, béo tiếp thêm trà. Khách không đợi gì choảng cả bao tử bằng nước. 45 phút qua... Bé đến ruột, ông Tạo nhìn ra đường, cút chờ người nào đó tới trễ; chủ tướng khách muôn vẻ, nén niêm nở hờn. Một giờ qua... Khách hiểu ý nhìn vào nhà trong, chủ ngồi là muôn cát tân khoa ra tháo...

Một giờ mười lăm phút qua. Khách ngó nhau, chán ruc rịch không yên, và bụng đã bắt đầu đói gắt. Một giờ rưỡi qua... khách không chờ được nữa, mặt hơi

Kỳ sau :
Truyện vui của Trọng-lang

TẬP TRƯỚC



XÃ XE - Chết chúa, chiều đã
phải lên quan. Minh phải tìm
each tập trước để mới được..

Bầm quan lớn xin
đem đầu tôi cửa quan
lớn để quan lớn...

...rộng lòng thương
tới cho con nhỏ!

Tru'oc Vành Móng Ngựa

... KHÔNG NOI TRÚ ẨN

PHÍEN tủa hôm ấy vắng người
đến xem. Nhưng rất đông
bị cáo nhân. Họ ngồi từng
giây dài, hơi tay bỏ gối ở góc
tường, về mặt thờ ơ, như không
mong đợi gì, không nghĩ ngợi gì.
Phản động là con trẻ mười lăm,
mười sáu, dáng lẽ buổi sáng hôm
nay, vào giờ này, phải ở trong
lớp châm chú nghe thầy giáo
giảng bài.

Thay vào lời giảng thong thả
của thầy giáo, họ được nghe
những tiếng lạ tai hơn, sông
sóng hơn: giọng gắt gông của
thầy dội, tiếng quát tháo của mõ
tò, và lời nghiêm nghị của ông
chánh án.

— Đào ván !

Nghé gọi, một người gẩy gó
buộc ra, trước vành móng ngựa.
Đa mặt xạm. Hai bàn tay thật
to, không ăn ý với thân người
mảnh khảnh.

— Anh bị buộc vào lòi du dăng.
Nghĩa là anh không có nghề
nghiệp làm ăn, không có tiền,
không có nhà ở.

— Bầm con ván có nghề nghiệp
quà.

— Nghè gi
— Nghè lâm cu li đòn đâm ma
— Ai là chủ anh ?

— Bầm không có ai cả. Ai

mướn di con đi.

— Thế không gọi là nghề được.

Một tháng nhà pha.

— Anh du dăng, có nhận không?

— Bầm con di ở...

— Ở nhà ai ?

— Bầm bà chủ vừa cho con ra
được một tháng a.

— Thế trong tháng nay, anh
lâm gi ăn ?

— Bầm con kéo xe bò, thỉnh
thoảng được nám xu, một hào a.

— Hiện bảy giờ, anh có đồng
não không ?

— Bầm chỉ còn có ba xu.

— Không dù. Một tháng nhà
pha.

Thằng bé lặng lẽ ra, nước mắt
chảy vòng quanh.

Thay nó, là một người nhà pha,
về thất vọng :

— Anh làm nghề gì ?

— Bầm làm ruộng :

— Lam ruộng thì ra đây lam
gi.

— Bầm nhà quê đói quá. Hai
năm lụt lội, một ngày không
kiếm được bát cháo a.

— Đó là việc khác, tôi không
biết. Ở đây anh phải có nghề,
hoặc có tiền, nghe chua. Anh có
lên không ?

— Bầm không a. Con xin được
đồng nào hay đồng ấy.

— Không có phép. Không có
tiền lùi phải về quê, nghe chua ?

— Bầm về quê thì chết đói mất.

— Không biết. Một tháng nhà
pha.

Một tháng nhà pha... Một tháng
nhà pha... Một tháng nhà pha...

Giản bị cáo nhân lẩn lượn kế tiếp
nhau ra, rồi lại vào như trên sân
khấu, nhưng không có ai hoàn
hò cả.

TÚ-LÝ

CẦU Ô

Cầu người đóng kịch

Đến trung tuần tháng năm tây
(Mai 1938) này ban kịch của ông
Claude Bourrin ở Saigon sẽ: Ngôi bà
Tiền, La Princesse Turandot và
một cuốn kịch của tôi. Dien vở
kịch ấy ban kịch cần một vai đào
chinh. Vậy các nữ tài tử ai muốn
thứ vai đó xin cho chúng tôi biết
ngay. Hồi giây nói 630 vào những
giờ: từ 9 đến 11 giờ và từ 15 đến
17 giờ.

Nguyễn Đức Quỳnh

Nên tìm cho được марке L

Là thứ áo rất hợp thời bén và đẹp
này chưa từng có
kiểu mới của xưởng dệt

PHUC-LAI

87 Phố Chợ Hôm (R.de Hué) Hanoi

Mua buôn có giá đặc biệt



KIM TIỀN

KÍCH CỦA VI HUYỀN ĐẶC

Diễn lăn đầu tại nhà hát lớn Haiphong hôm 19 Février 1938

(Tiếp theo)

CÂU BÌCH — Ngồi ghế lên lại ghế đổi
diện với ông Phúc — À à, thế bao giờ thầy tôi mới về?

ÔNG PHÚC — Cái đó, tôi không được rõ, cụ không dám. Cậu có việc gì hỏi cụ sớm thế? Lại tiền chử gi?

CÂU BÌCH — Ông thông minh thật đấy, ông đoán đúng lắm.

ÔNG PHÚC — Gờm! Cậu tiêu pha thế nào mà dữ thế? Cậu vừa mới linh hồn trăm bạc tuồn lè trước mả hôm nay đã hết rồi kia à!

CÂU BÌCH — Ủi chao! Hai trăm bạc mởi to làm sao chứ! Ông tính, náo tiền pension, tiền appérô, cái túi ban nó kéo đón, kèo lùi, nó báo hại, thế rồi cái con thò tò con Madeleine nó quấy nhiễu, nay cái vòng mai cài nhẫn, nó muốn mua cái gi cứ viết « bon » bat-té: nước hoa, phấn, ôi thôi, nó sai hết chỗ nói, nó « cao » tôi thẳng tay, nhưng mà (nhảy mắt) nó dẹp lầm kia.

ÔNG PHÚC, cười — Vâng, tôi đã có lần được thấy rồi, quả cậu có con mắt sành lấp.

CÂU BÌCH — Tôi nói thật, nó chỉ ôm lấy ông, nó hôn ông mặt cai thi mấy ông cũng thực cái kia của thầy tôi ông cho nó.

ÔNG PHÚC — Tôi không dám ạ, có một nam lương của tôi cũng chả dù cho có lát nữa một tháng.

CÂU BÌCH — Nhường thời, khống nói đứa nữa.. ông Phúc à, tôi nghĩ tôi uất trê hết sức, cái đói của tôi là một cái đói khốn nạn. Tôi mang tiếng là con nhà triệu phú mà lúc nãu cũng so so, sùi sùi, không bao giờ có lấy trăm bạc trong tay.

ÔNG PHÚC — Xin hiểu cậu tháng lƣợng tôi vừa linh đê cậu chỉ chầu hắt.

CÂU BÌCH — Gờm, thời khống nói đứa nữa. Ông không biết chứ, lầm lùc bực mình hết sức. Ai lại, ông tính, có lúc cần tiêu một vài trăm bạc mà đâm đầu, đâm đuối, chật vật mồi cá. Mà, khốn

nạn, thầy tôi tung thiếu gì cho cam. Tiền hàng ức, hàng triều, thật đồ đì không hết, mà đê con cháu so sáu như con nhà áo mày. Tôi nói thật, bộ thầy tôi không cho tôi ra làm chủ mồ Tiêu-Giao, đê cho tôi có đồng tiền tiêu, thi nhất nhè thế nào thì thế chư tôi không chịu.

ÔNG PHÚC, nứa ept, nứa thực —

mẹ đói với con cái thế nào kia chứ...

ÔNG PHÚC — ... Vâng, thế còn cái luật con cái đối với cha mẹ thế nào thì không cần phải sửa đổi.

CÂU BÌCH — Chú lại gi? Ai bão đê chúng tôi ra. Chúng tôi có van có cầu, có xin đê chúng tôi ra đâu? Tự dưng bắt chúng nó ra làm người thi phải chịu hết cả trách nhiệm, phải cho chúng nó được có dù như ý thích của chúng nó mới phái chử!

ÔNG PHÚC — Chết thật, cậu nói cậu không nghĩ cho kỹ. Tôi thiết tưởng cụ đối với cậu như thế cũng là hậu lâm rồi, chứ còn gì nữa.

Mỗi tháng hai trăm bạc lương, thế rồi tiền hàng, tiền nợ, cậu đã quên cái món nợ tây tên ba nghìn đồng hời năm ngoái rồi ư?

CÂU BÌCH — Ủi chà! muỗi tép. Ngày ấy đã thăm vào đâu? Ông không thấy tháng Georges, con ông hội Phùng, tháng Tich, con ông ký Đào... chúng nó như giờ ấy chử, náo villa Bùi-Sơn, náo ôtô, náo vợ đầm. Thế mà bố mình thì giàu có gáp năm, gáp mười nhà chúng nó. Nhưng này thôi, nó chưa chuyen giang dài nứa, tôi cần ngay hai trăm đồng bạc, ông có làm thế nào giúp hộ tôi được không?

ÔNG PHÚC — Tôi làm thế nào có tui đổi giấy, từ bộ quần áo.

CÂU BÌCH — Ông viết cái « bon » ra caisse.

ÔNG PHÚC — Tôi chịu thôi, nê cậu thi nê chử không có chữ ký của cụ, ai dám đưa (có tieng coi ôi) ấy đấy, cụ vê đấy, cậu hồi cụ

Ông Trần Thiết Chung mở cửa đi thẳng vào bán giang. Cái thời gian mười mảng năm ngày đã bắc lại kể cái tôi lui suri, cũ kỹ của nhà văn họ Trần. Người tôi về lúa, lúa tôi về phản, ông Trần Thiết Chung cũng tốt về đồng tiền. Cái người mà ngày xưa: khán lượi xếp, áo lụa thảm, quần chào lòng thì ngày nay đã nghiêm nhiên thành một ông tát Á-dòng. Trước, ông gầy gò, xanh xao, bây giờ tiền đã thêm cho ông cái chac cần thịt và cái nước da hồng hào.

Ông di nhanh, chọp thay ông Phúc thì giờ lag bắt tay, mặt vui vẻ, sau mới nhìn thấy cậu Bích thi nghiêm sắc mặt, không nói, không hỏi gì cậu cả, ông ngồi vào ghế nói với ông Phúc.

ÔNG PHÚC — Bầm cụ ra ngoài mò, cụ mời về a?

ÔNG TR. TH. CHUNG — Phải. Tôi hôm qua, mãi tám giờ ông Đan mới đánh lê-lê-phun chui tôi. Ở couche sept làm recherche đã mấy tháng nay ấy mà, hôm qua mới tìm ra một vía than mướt thước, toàn than criblé. C'est formidable, c'est prodigieux! Tôi đã nói với ông rằng tôi dự tính không có sai cái gi bao giờ kia mà. Mười thước vía, ông nghe ra chưa? (Ông thò tay vào túi lấy ra một hòn than vàng đen), có phần đẹp hơn cả than Hongay.

ÔNG PHÚC, cầm hòn than xem — Bầm, chính cục than này ở cái via than của couche sept đấy a?

ÔNG TR. TH. CHUNG — Chính than couche sept đấy, ở ngoài xe còn cả một bì, tôi đem về để gửi à services des mines làm analyse, nhưng chắc tốt lắm rồi, chả thử cũng biết. Tôi vẫn nói kia mà, tuy mỏ Tiêu-giao cách mỏ Hongay có cái vụng Courbet nhưng cũng cùng một cái faille ấy. Ông phải biết, một cái mỏ Hongay thứ hai đó. Grands charbonnages de Tiêu-giao, trente



Cái két bạc kia, tôi như cậu, tôi lật kim, búa phá vàng.

CÂU BÌCH — Ông chả phải bảo, có lẽ cũng phải đến thế mới xong. Ai lại, thầy tôi thi tiền của chắt như nǚi, mà tôi thi...

ÔNG PHÚC — ... thì thiếu tiền đê cho gái...

CÂU BÌCH — ... Đì mua chịu cả tui đổi giấy, từ bộ quần áo.

ÔNG PHÚC — Không công bình, có phải không ạ?

CÂU BÌCH — Không công bình thật đấy chứ lại. Nhà nước cần phải sửa đổi lại luật lệ, buộc cha

Lại, Giang...

Bệnh lâu đê lâu không chữa hoặc chữa mãi không khỏi, có thể sinh ra nhiều biến-chứng khốc-hại: xung băng-quang (cystite), xung khớp-xuong (arthrite) xung thận (néphrite) kịp dùng thuốc lậu số 13 của

ĐỨC THỌ ĐƯỜNG

131, Route de Hué, Hanoi
sẽ được khôi phục và chắc chắn. Giá 0p60 một hộp.

Giang-mai — Thuốc số 3, 4, 5 chữa giang-mai dù 3 thời kỳ, có đặc tính trừ nọc trong máu và máu lành nh(___).

Nhân chửa khoán dân ông dân bà, trẻ con di truyền.

TU 16 OCTOBRE 1937 ĐÃ MỚ

**NHÀ HỘ SINH VÀ
NHÀ DƯỠNG BỆNH**
của Bác-Sỹ PHẠM - QUANG - ANH

Chuyên môn

BỆNH ĐẢN BÀ — BỆNH TRẺ CON

N° 66 Rue Richaud.

Téléphone 333

kilomètres de rayon, mille kilomètres carrés de superficie, bến xuồng than ngay Port Courbet. Xem người An-nam có biết làm mỏ không nào ! Ông Phúc a, phải làm sao ? Lỗi một năm nữa, mà lâu thi muộn tam tháng, phải có đủ : appontements, cản trực, máy rùa, máy sàng, máy luyện, đường sắt, xe hỏa, máy điện... phải có đủ.

ONG PHÚC — Bầm, thế là cù nhất định, thi hành cái dự án này, to mô Tiêu-giao đây à ?

ONG TR. TH. CHUNG — Nhất định, via thanh nhã thế, còn do dự gì nữa. Bao năm ao ước, bây giờ tôi mới được toại chí. Ngay lúc mới mua lại cái mỏ này, tôi biết chắc nó cũng ở vào một vùng với mỏ Hòn-gay. Bởi vậy, có đât mỏ mày nghiên đồng bạc, tôi cũng không quan ngại, ông hãy còn nhớ đấy chứ ?

ONG PHÚC — Bầm vắng, quả tôi không ngờ, chỉ thấy cái già hơi đất quá lhi can cù. Bầm, chính cái viễn kiến ấy là cái chìa khóa vàng của các nhà đại doanh nghiệp như cù. Cù làm việc không khác gì người Âu, Mỹ.

ONG TR. TH. CHUNG — Mả cù đến ông Đan là một người chuyên môn mà cũng không nắm quyết đoán như tôi... Việc khuếch trương mỏ Tiêu-giao mới là công việc to, công việc xứng đáng cho tôi làm, cù từ trước đến giờ, toàn việc nhõ, không vào đâu cả. Ông phải xem hết cả sổ sách lại, rồi làm cho tôi một bản tống kê thật rõ ràng, minh bạch, để tôi xem. Tôi nhất quyết dẹp hết các việc khác lại, rồi bao nhiêu tết sầu của tôi, tôi đem vào làm mỏ Tiêu-giao hết.

CÂU BÍCH, từ nay vẫn đứng yên nghe ca nói, coi bộ như không đồng ý với cù, đã mắng lèn định nói rồi lại thôi, đến lúc nghe ca nói dem hết tài sản về việc mỏ, mới dám lên tiếng — Thưa thày, thày quyết định như vậy, con e có phần nguy hiểm.

ONG TR. TH. CHUNG, nghe câu nói móm nhớ ra rằng cù đang dâng từ nay, cù quay lại quác mít hôi rận — Ngụy hiêm ! Công việc của tôi, anh có biết một tí gì đâu mà anh dám nói thế. Hứ ! nguy hiểm, nguy hiểm là thế nào ?

CÂU BÍCH — Vắng, thưa thày, nguy hiểm làm chử, thày đem hết cù của cù làm việc mỏ, ngô than không bán được thi làm thế nào ?

ONG TR. TH. CHUNG — Không bán được, không bán được, anh biết cái quái gì mà đám nói làm bậy như thế. Giả hẵng ngày anh ngồi ở cái buồng giấy này làm việc thi tôi cũng có cái nghĩa cho anh hiểu, nhưng anh có thiết gi đến công việc làm đâu. Tôi nói cho anh nghe cũng chỉ mất côngtoi, mà anh hiểu là làm sao được.

ONG Phúc đương xem nốt mấy cái thư, nghe như câu chuyện của hai ông con sắp sửa thành ra khó chịu, liền từ từ di sang buồng kế toán.

CÂU BÍCH — Vắng, con thi có hiểu được cái gi bao giờ đâu, nhưng con thấy道理 này ai cũng lo cái nạn khùng hoảng và kinh tế, ngô xảy ra thật, than không bán được thi hỏng to. Lúc ấy bao nhiêu tiền của đã ngập cù vào mò thi guyu cho cù nhà, chứ không riêng gì công việc của thày.

ONG TR. TH. CHUNG, cười gần — Ha ! ha !... Tôi hiểu rồi, ra anh lo là lo tôi nham lam mat het cù phan gia lai này của anh phải không ? Anh nói anh không nghĩ. Anh có đe một tí gì là tì mò hỏi, tì nuôc mót vào cái cơ nghiệp này mà anh



bảo co phả.

ONG TR. TH. CHUNG — Hừ ! Vài trăm bạc, co vào đâu ! Anh phải biết, vài trăm bạc ấy ở trong tay anh chả vào đâu, chỉ là số tiền để cờ bạc, rượu chè, giải gái, bơm đòn, nhưng vài trăm bạc ấy ở trong tay người khác có thể nuôi sống được mấy cái già-dinh đấy !

CÂU BÍCH — Thầy cù kệ thế thi vô cùng, vắng, vài trăm bạc thầy có con thày cho là to, nhưng con biết làm thế nào được ? Con mang tiếng là con nhà triệu phú, tiếng như tiếng còng, con không thể muối mặt mò ban treo, bóp trét được.

ONG TR. TH. CHUNG — À, à, anh không thế bon treo, bóp trét được, anh phải ăn tiêu như triệu phú, phải không ? Tôi đã có cách để cho anh khỏi phải bao trên bóp trét, từ tháng sau giờ đi anh nên làm lấy tiền anh tiêu, tháng lương này là tháng lương cuối cùng tôi cung đến anh. Muốn ăn tiêu ra lối triệu phú thì phải kiếm lấy tiền mà tiêu, có thể không ?

CÂU BÍCH, mệt sa sầm — Vắng, thày làm thế nào mà con chủ phải chịu, nhưng thày không có quyền tiêu hấy cái

cũng phải nhớ cho rằng cù có mìn, các em con và con...

ONG TR. TH. CHUNG — Tôi không cần đến anh phải lo đến việc ấy. Ai đã có phần ấy rồi. Còn anh, anh đã vò phép như thế, từ hôm nay, tôi cảm anh không được bước chân đến cái nhà này. Anh đã nô mòn, đã giở giọng như thế, anh hãy thử đi làm lấy anh àn rồi muốn tiêu, muốn sái, muốn làm gì thì làm.

CÂU BÍCH — Thày làm như vậy thày cầm dao天涯 giết ngay con cù còn hơn. Chỉ vì thày giàu có cho nên từ bé, con sống trong cảnh phú quý, dài các đã thành quen rồi, mà bây giờ nhất định thày cát lượng con, thày nhẫn tẩm qua.

ONG TR. TH. CHUNG — Phải, phải, ai bảo tôi đe ra sinh cá phải không ? Tôi đã đe ra anh, tôi bắt buộc phải nuôi anh cho đến già phải không ? Không, không, không, không thế thế được. Tôi sung sướng chan ròn, quá lầm rồi. Lầm một người cha như tôi đã là quá bỗn phận rồi. Hỗng nuôi anh từ bé đến giờ, hổng cho anh ăn học. Thế là dù rồi. Bây giờ anh đã không rồi, anh phải làm lấy anh àn. Tôi ngán này tuổi đầu vẫn phải cầm cui làm đe nuôi anh ăn uống ngồi rồi, anh thử nghĩ xem có xứng đáng hay không ?

CÂU BÍCH — Quá ! thưa thày, con có từ chối làm việc đâu mà thày nói như thế ? Chỉ vì những công việc thày bắt con làm nó không hợp cho tư cách của con.

ONG TR. TH. CHUNG — Họp tư cách là cái gì ? Biết thế nào là họp tư cách. Một người con giài ở cái thế kỷ này phải chịu một con gác pha, muốn bắt tay làm việc gi cũng phải đưọc...

CÂU BÍCH — Như con đã thưa với thày nhiều là, con chỉ có thể làm một nhà thê-duc chuyên về quản vợt.

ONG TR. TH. CHUNG — Anh nói là, tôi không có quyền ? Anh phải nhớ rằng cù cái cơ nghiệp này là tự tay tôi làm ra, biết bao năm mồ bời, nướt mót, tôi đã làm ra, nó là cái công lao khó nhọc cùa tôi, tôi muốn làm gi thì tôi làm...

gia tài sản này.

ONG TR. TH. CHUNG — Anh nói là, tôi không có quyền ? Anh phải nhớ là, tôi đã làm ra, biết bao năm mồ bời, nướt mót, tôi đã làm ra, nó là cái công lao khó nhọc cùa tôi, tôi muốn làm gi thì tôi làm...

CÂU BÍCH — Vắng, thày muốn làm gi thi thày làm, nhưng thày

(Còn nữa)

Vi huyền Đắc

Nếu quý ngài muốn đỡ tốn thời giờ và tiền bạc thi nên dùng một cây đèn manchon hiệu

N° 827 — 200 bougies
1 litre dầu đốt dặng 18 giờ

N° 828 — 300 bougies
1 litre dầu đốt dặng 12 giờ

N° 829 — 500 bougies
1 litre dầu đốt dặng 10 giờ



PETROMAX RAPID

Bên PETROMAX RAPID đã hoàn toàn đoạt một kỷ-lục mới trong kỹ-nghệ đèn manchon

KHÔI PHÁI SỐNG BẰNG RUỢU ALCOOL :

KHÔNG BẦY MỘT PHÚT ĐÓNG HỒ ĐÁ THẤP SONG CÀY ĐÈN ; MUỐN ĐÓT BẮNG DẦU HƠI HAY DẦU SẮNG CŨNG BUỘC

Thiết là một thứ đèn chế tại Đức quốc hoàn toàn tiện lợi và bền bỉ vô cùng, xưa nay chẳng có thứ đèn nào sánh kịp.

Đại lý độc quyền sứ Đông-Dương :

Etablissements DAI-ICHI — 29, Bd Tongdachuong, Cholon

Chuyên mua bán dù các kiệu đèn manchon và đồ pha tàng các thứ đèn.

THƠ ĐƯỜNG

Tự Giang-lăng chí Từ-châu, lộ thương ký huynh-dệ

Ký lô nam lương bắc,
Ly ưu đê dã huynh.
Quan hàn thiên lý biết,
Phong tuyễn nhất thân hành.
Tích túc lão hương mộng,
Thần trong thâm lữ linh.
Gia bồn ưu hồn sự,
Nhật đoàn niệm liên trình.
Yên nhạn phiến han trú,
Sương ố lụt cõ thành.
Thúy liên liễu cung già,
Tây Sở vọng nam Kinh.
BẠCH CỤ ĐỊ

THƠ DỊCH

Từ Giang-lăng đi Từ-châu (1), trên đường gửi cho anh, em

Bường kia, sấp hắc từ lam,
Mỗi lô ly biệt anh em cùng sầu.
Quan bà ngàn dặm xa nhau,
Người đi, gió tuyêt rãi rầu một
thân.
Hồn quê nhợt giấc đêm xuân;
Sâm sauh hành lý tân ngàn sớm
mai.

Nhà nghèo lo tinh xa xôi.
Bường xa nghìn nỗi ngày trời ngắn
không.
Nhạn sa bến lanh, khói lồng;
Thành xưa, lũ qua, hép trong
sương mù.
Ai thương kè hước lèn gõ. (2)
Sở tây trọng ngóng bây giờ Kinh
nam.

TÂM ĐÃ

1) Giang-lăng là tên huyện, nay thuộc đạo Kinh-nam, tỉnh Hồ-bắc. Từ-châu, ngày xưa là tên châu, nay là tên của phần đất mấy tỉnh Giang-tô, Sơn-dông và An-huy.

2) Nguyễn văn hai chữ » trác cương » nghĩa là tên gõ; chữ trong kinh thi » trác bì cương hế, chiêm vong baynh bẽ ».

TIN THO'

BẢN lâm thơ gửi bài hối ý kién tội, khi nào thấy tái hoa và công phu minh được nói tới trong metre này thường lấy làm vui mừng, và thường tố sự vui mừng đó trong những bức thư cảm ơn thành thực. Song, người vui mừng nhất, có lẽ là tôi. Được khuyến khích một thi tài, được mong mỏi rằng những nét bút còn ngượng ngáp kia sẽ có một ngày thành những nét đẹp dang, thành thảo, được hưởng những vẻ đẹp rải rác trong bao nhiêu lời thơ lùi của bao nhiêu lâm tinh, đối với người yêu thơ, đó chẳng là một điều sung sướng lắm sao? Cuộc thi thơ mùa xuân vừa rồi là một dịp cho tôi được biết những tài mới. Thấy những tập thơ lẩn lướt ở các nơi gần đến, tôi thấy sự hồn hồn khoán của một người trong đợi, « gấp tuần lẽ do là thỏa lòng tim hoa ».

bài « Hoa nở, hoa tàn » của cô Thương Nga là một bài dài hơn năm mươi câu, chữ viết rất tốt trên ba trang giấy rất đẹp.

Trái lại, trên một mảnh giấy cũ, chữ viết có lẽ đẹp (nhưng tôi mong tác giả là sau chư có thể rõ hơn); mấy câu dưới đây trích trong bài « Tiếng chiều xuân » tuy không có vẻ xuân, nhưng là những tiếng chiều duôn và u nhã :

Khi nào nghe tiếng chuông chiều,
Đông man mán gió, nhẹ reo u buồn.
Trong sương mai mài hoàng hôn,
Anh bắng khuang dẽ lâm hồn diệu

hiu...

Khi nào như tiếng chuông chiều
Nỗi tình anh nhẹ lỏa theo trong vang
Minh mang phơi phới hư không

Khi lòng buông thả cho lòng phiêu
Trong thương, trong nhớ, trong yêu
Ở trong nguồn són, chuông chiều lan
xa..

Hồi người non nước sông pha
Hãy ngang chán lùi mà ngo ngang linh
Trống về máy lũy tre xanh..

Nhưng, có sự vui mừng thì có cả sự ân hận. Biết bao lần tôi đã phải chép miếng hoặc bài cười để khỏi bức túc khi đọc những bài hát nhảm tro trên, không... ra bão thơ

Bài « thơ xuân » trích dưới đây khôn phép như một thảy khéo chữ nho, thường xuân bằng chén nước lái cầm ở cái tay móng rắt dài và vừa uống vừa gật gù cái đầu còn búi tóc:

Phong cảnh ngay xuân thực khác với
Mùa hoa đua thắm lá đua tươi
Thiền quang chín chín may vía lời
Người lại thêm xuân với đất giờ.

Trẻ già ai cũng mến ngày xuân
Tam chúc khuyên ai chờ ngai ngắn
Ba vạn sáu ngàn là mây chốc
Ngày xuân thăm thoit có bao phản.

Ánh luật khôn sai, lời thơ đảo

hoạt: thực là một thảy khéo

mẹp mà vồ duyên. Mà kia đã vồ

đuyên lại bém mẹp thi ai nghe cũng

phải khó chịu. Tôi không nói đến

tên tác giả để cho những lời trách

móc của tôi bót vè cay nghiệt;

cũng xin tác giả bài ấy và những

bạn làm những thơ tương tự như

thứ tự lèn lẩy.

Mấy bài « Xuân về », « Thủ cuối

cùng », và « Em nghèo » của ông N.

H. chỉ có thi vị ở đầu đê; hai bài

« Ngày tết », « Thương xuân » là

hai bài văn xuôi có những câu đều

có văn, nhưng không có ý nghĩa gì;

Đã bấy giờ trái tim thơ quả vắng
Không còn gì ấp ú, thời gian o!

Là những lời ruồi rả làm... loãng
để mỉa mai chút ý đám thám. Hai câu
cũng quá đê để than thở sự trống
rỗng của một trái tim khôn, sung
sướng và cũng không có sự đau
khô. Cô Hồng Oanh có ngôn bút đẽ
dang cǎ trong thơ theo diệu lục bát.
Lời thơ đến một cách mâu mẫn và
nguy hiểm, khiến cho cǎ bằng lòng
viết những câu sau này :

Chiều qua mây chất đập trời
Ngồi bên hồ nước chưa rời sóng buồn

Tối lâm những sợi khói vương

Trong bờ tre áu – sỏi guóng lạnh

– Đến tim được phút mờ mông

Đến người nhóm ngọt lúa lanh hóm

xua

Ý từ thực rời rạc trong những lời
chưa chu, xác giả có vẻ chě để lời
dẫn tư tưởng theo sau, nèa khi viết
câu trước xong mà chưa có ý cho
câu sắp viết... Theo diệu thơ « tám
chữ » vẫn cách, cô Hồng Oanh may
máu hơn và đã khéo ta cảm động
khi đọc bài sau này, trong đó cảnh
rét mướt và tình thương ta bằng
những nét mộc mạc:

MỘT CHIỀU ĐÔNG

Trời chiều nắng những tảng mây đứng
chẽ,

Lá rời cánh lá đặc rung theo sương,
Lán khói xám mơ màng òm mãi bế,
Và mờ màng (!), chìm tiếc bóng tà
đuông-

Tôi hổng thấy trên con đường lâm lội
Chỗng gác ran, bà lão bước lùi đi.
Tiếng kêu thương của lâm lòng rét đói,
Gặng não nàng gọi mãi dạ tí bi.

Nhưng, giờ này những cửa người
nhân ác,
Chẳng còn ai nghĩ đến tiếng daa
thuong.

Bà đã mãi cho đến khi kiệt sức,
Tiếng than dài, đánh gởi gió, mưa,

Tôi đánh dấu vào tiếng mờ màng
Của con chim tiếc bóng tà dương
để tac giả tim tiếng khác dùng hơn
thay vào đó.

(Còn nữa)

Thể-Lực

BÁO MỚI

Chúng tôi được tin báo « Tuần lẻ »
đã xuất bản số đầu vào ngày 12 Mars &
Vinh. Báo ra ngày thứ bảy, giá đồng
niêu là 1p 50, sau tháng Op.80 và mỗi số
Op 03. Báo quán # 37, Jules Ferry, Vinh.

Rượu Chòi Hoa-Kỳ

Các bà sinh nở muốn khi ra cũ, được
đỗ da, thăn thịt mạnh khỏe như thường,
không lo té-thấp, đì lại được ngay. Chí
xoa Rượu Chòi Hoa-Kỳ thi không lo
ngại gi hết. Rượu Chòi Hoa-Kỳ này trị
được nhiều chứng rất giỏi là: Sinh nở,
té-thấp, thê-thao, đau lưng, đau minh, đầy
bung, đau bụng, chân tay mồi mệt, tim
hở, saig, hòn, bị ngã, chảy máu, đứt
tay, cảm hàn, cảm thử, xoa điều khôi
hế, kiểm hiệu vú căng. (Ai mẩn mua xin
cứ hỏi bêc nhà Đái-ly.)

• Phòng-tich CON CHIM
ở khắp các tỉnh Trung-Nam, Bảo-Kỳ Cao-Mèn, Laos.



RƯỢU CHÒI HOA-KỲ

Hộp lớn: 150 grs. brat. 4500

Hộp nhỏ: 10 grs. 4000

Làm dân

PHÓNG SỰ CỦA TRỌNG LANG

I.—SAU LÚY TRE

(Tiếp theo)



NGƯỜI BẦU NHÂN VỀ
phía nhà ông cụ :

— Tôi vẫn cứ
muốn cho chồng cù
H. lớn và khỏe

kon! Đè cùi hòi một lì giở què,
lá nô a dâ cho cùi một trận thưa
sóng thiếu chẽt. Thà rằng cù bị
bết từ vùi nồng chảo thôn quê
hay là lâm một gác quê hoàn toàn
cực nhục, còn hơn cù là gác của
Hanoi, của mọi người...

Tôi bắt giác nhớ lại những giọt
nước mắt mà một vài kĩ nữ đã
thành thực cho rơi xuống tay tôi.
Trong những phút lâm tối mà tôi
đã lấy triết lý của loại người đê
ngân, gác ba oai lỗi, những tâm
hồn cùng đau khổ...

Và tôi tự nhiên mong cho có H.
bao giờ cũng vẫn còn là một gác
ngu đôn đê giữ được cái áo tướng
rắng có sung sướng.

Trong chư đĩ, nhiều người đã
khô rồi!

■

Còn...

Trước khi vào dự một bữa cơ
rõ ở nhà ông K., tôi lén vào «xem» mảng túp lều tranh, «mọc»
quanh làng, làm thấp, hôi hám
như nấm độc, nhưng chỗ đì vè
đã gần một thế kỷ rồi, cùi cái
nghéo sờ sáu, nhưng kin đáo.

Trước hết, tôi vào thăm bác
Th. kèo xe hàng, vì người ta
mách tôi rằng bác ta ôm.

Tôi gật cái «đĩ» Tý, con gái
bác, độ mười tuổi, xế em trai nó
mới bé bô ở ngay bức công, hay
là mảng cảnh tre khô cùi tên đẹp
là «công». Cái Tý đang ngồi

xóm, rắn ngửa em nó ra, ghé

mõm nòm khoai lang luộc cho

thằng bé Xong rồi, nô bê sóc

thẳng bè lèn vai, tay lắc miêng

ru. Nó nghiêm nghị hát bằng một

giọng non nớt, lanh lanh.

Cái khăn mỏ qua, lùm bụi, đê
giấu không nỗi đời mệt uất phoén,
lại tố thêm cho mặt Tý mót vê
cùi cổ, già sờm quá.

Thằng bé đãng mảng khoai, ăng-
-ăc khóc không ra tiếng. Nó không
chết nghen, cũng là một sự lạ!

Tôi chợt thấy bác Th. vừa

quyện bò ra ở ô rom giữa nhà,
mõm cười chào tôi.

— Tôi chào bác bằng một câu :
— Cái Tý trống ra phết một bá
cụ non !

Bác lai cười :

— Thưa ông, nhà nghèo thi
phải thế a!

Tôi hỏi thăm bác gái và hỏi bác
đã ăn cơm chưa. Bác gật đầu :

— Nhà cháu đi làm đồng thuê
chưa về. Cơm thì... ăn rồi a!

Tôi thấy bác nhìn từ một cái

sợ thiên hạ hắt cả khoai mít!

Nửa giờ sau, bác đã tin tôi.
Chút nghĩ lục cồn thưa của bác
dùng đê... cố khinh cái nghèo, dâ
liệu lán trước lời lẽ thật thà của
tôi.

Lời bác than thở với tôi, tôi
tóm lại :

— Nghè làm xe thát khô. Nghè
gi cũng còn có tiền sur, chỉ có nghè
kéo xe lá không có. Dầu mura^{giải}
nắng đê đến lúc động ồm là ồm
thát láu, đê đến nỗi phải lồng vè

soắn lại đau lầm!

Ở ngoài có tiếng trẻ khóc. Bác
Th. rít lên, nảng con gái :

— Ấy đây! Lại quẳng mẹ thằng
bé dãy mà chơi đì chơi rồi! Tý,
ở Tý!

Cái Tý từ ngoài bước vào, phô
rõ trước mũi bác, một đầu thịt
trắng nõn giống đầu lợn, nhưng
bé bằng ngón chân cái.

— Con chạy sang bên cạnh xin
cho em cái đầu chuột luộc, chả
đi đâu! Nói xong, nó quay ngoắt ra.

Tôi nhìn theo. Nó bế sóc thằng
bé dậy, dì lẩy di dè cái đầu chuột
vào mõm em nó. Nó dì dè «đăm
đăm», mong cho em nó háy ăn
chóng lớn, chửi thật ra nó ăn dài
chuột đó...

Lúc tôi trở ra thấy nó đang lây
giỏi yếm lau rử mắt. Cái giải
gốm đèn xẩm, loang tráng, như
ướp nước mủu đã khô, không
đáng là một cái rẽ lau.

... và rượu

Rồi, tôi vào thăm một ông đồ,
mỹ danh là «ông đồ» «rượu».
Ông rượu vào, ông chỉ cười.

Lúc tôi vào thấy ông đang cười
bằng hai, ba người cười một lúc.
Bên cạnh đê nứa chai rượu và
một cùi gừng thật to.

Ông chào tôi bằng một thời
a kha, khà...

Sau tuần này trè man mà bá
đò vira chờ dài vira mời tôi, ông
chỉ chai rượu, cùi gừng, gửi thiệp
với tôi :

— Ông có biết dây lá gi? Đây
là rượu, một thứ quốc lúy, mỳ
hiệu là «lưu». Còn dây lá đò
nhâm. Lưu là thuốc liều được,
uống vào thi quên mất chết! Muốn
cho thuốc chạy cho nhanh, phải
có khương thang. Thị đò nhâm
phải là gừng.

Ông còn đọc một câu chửi nho ca
tung «tưu». Nhưng tôi không
nhớ. Vì tôi còn mãi nhìn cái chai
đựng rượu, thây không có nhân
đê, tôi thòe mách hòn:

— Rượu gi thể, cù?
Ông đang vuốt mảng sợi ràu rà
lơ thơ như lá liêu mà cuối khâ
ba, bỗng giật mình, hoy lâm bâ
a thê, rồi khẽ bảo tôi :

Trọng-Lang

(Xem tiếp trang 14)



CUỘC ĐÒI MÓI

Xã giao

Phục sức của đàn ông

(Tiếp theo)

BÉN thăm bạn, tài vấn đề phục sức không đáng lo ngại, nhất là bạn thân. Nhưng trong những cuộc thăm viếng về xã giao, ngoài vương bạn thiết, ta phải cầu thỉnh về phục sức. Đó là bồn phả đối với người, và đối với mình. Ăn mặc cầu thả hoặc lố lăng, tức là khinh người và làm cho người khinh mình. Vì giá trị của mình, vì lịch sự đối với người, ta phải ăn mặc chỉnh tề, nghĩa là đúng đắn, nhưng không nên ngoa ngoắt, như những lúc đi thăm... bạn thân!

Để ăn cơm nhà bạn thân, thi sự phục sức có thể giản tiện, nếu trong bữa cơm đó không có người lạ. Trái lại, nếu có người lạ đến dự tiệc, ta phải để ý đến y phục, không thể vin vào tình thân với chủ nhân mà cầu thả. Ăn tiệc tối, người lịch sự bao giờ cũng nhường không mặc sơ-mi màu, và chờ mặc cỗ còn cứng, trừ khi nào trời nóng nực hoặc cái khung khí vui đùa trê trung của bữa tiệc cho phép ta tự do hơn. Ta có thể mặc smoking, nếu là một bữa tiệc tối rất long trọng, có nhiều khách lạ, như cỗ cưới, tiệc khao vong, những bữa tiệc có khêu vũ, v.v... Còn trong những bữa tiệc không long trọng, và có vẻ thân mật hơn, thì người ta chỉ mặc quần áo thường, dùng dán nhưng không lạnh lùng, tè chinh mà không kiêu cách. Lịch sự không phải là ăn mặc sang hơn người, lịch sự là biết ăn mặc phải lúc, đúng theo trường hợp, và không ai để ý đến mình cả.

Ăn tiệc sáng, không bỏ buộc phải deo côn cương. Trái lại, y phục nên nhẹ nhàng, mềm mại, tươi sang hơn.

Đi ăn tiệc, không bao giờ nên súc nước hoa thơm quá, vì sẽ làm cho người khác khó chịu khi thấy mùi nước hoa dâng át cả mùi thơm tho của món ăn.

Và lại, người đàn ông lịch sự không bao giờ dùng nước hoa (parfum) cà, chỉ dùng eau de cologne iboi.

Ngoài y phục ra, còn vấn đề trang sức. Riêng y chung tôi, những đồ kim bội chỉ nên dành các bạn gái. Những chiếc nhẫn qui, những hạt kim cương sáng ngời, những hạt trai mờ mảng, những viên ngọc lông lẩy, v.v... cũng như những tấm vóc lụa, sẽ làm tăng vẻ phẩm son của người đàn bà kiều my. Nhưng đàn ông không cần phải có vẻ kiều my của đàn bà. Trái lại, phục sức của đàn ông cần phải giản dị, mạnh mẽ, đẹp mà không úy-my. Không phải là cầm ngắt đầu ông không được dùng một lý trang sức nào. Có thể dùng một chiếc kim cài cavaillé, chiếc nhẫn quý, nhưng một người lịch sự không bao giờ có vẻ như những thứ đó để làm tăng vẻ đẹp của phục sức, nghĩa là chỉ vì thích riêng mà dùng thói, và không bao giờ làm cho người khác lưu ý tới cả. Không phải là cố giấu đi, nhưng mà deo một cách rất thận trọng, rồi quên đi, đúng chủ ý đến nứa.

(Còn nữa)

Giản dị

GIẢN DỊ là một nguồn sức mạnh và đẹp khi những vật gì làm ta không được hai lòng vì cái tầm thường của nó, những người nào làm ta bớt mến vì sự ảm ảm của họ, là những vật mà người đó thiêng dì.

Những hành vi hay thường là những hành vi giản dị, áp dụng thường ngày vào sự cần thiết của công việc. Một cử chỉ gương gao thường là một cử chỉ vòi ich.

Những tiếng dùng là những tiếng giản dị. Người ta sẽ lợi nếu học cách loại bỏ trong tiếng nói của mình tất cả những cái giống như phủ phiếm. Chỉ riêng những tiếng không thưa phát biểu tư tưởng, còn những tiếng khác chỉ dùng để giãi diêm đì.

Dùng những tiếng rất thường không nhiều dùng những tiếng không có ý nghĩa gì.

Một nhà văn, một ngay kia, có người cầu viết một bài và định giá hai nghìn quan. Nhà văn không quen

TƯ TƯỞNG MỚI

Chúng ta nên tâm-tâm niệm-niệm trong thăm-tâm chúng ta luôn luôn rắng chúng ta có dù các cõi dù mà sung-sướng. Hay chế riết những sự lo buồn vơ-vẩn đi và giữ lấy trên môi nụ cười tươi, rồi chúng ta sẽ hoàn toàn hưởng hạnh-phúc ở đời.

Phải sống và phải sống cho sung sướng. Đó là hai cơ chính có thể làm cao bần cho sự sống ở đây.

Khi nhân loại ai cũng hiểu sự hạnh phúc là tự ở chúng ta và chúng ta sung sướng là vì chúng ta muốn được như thế, chúng quanh chúng ta bao nhiêu thành kiến hép hối, sự lo buồn và lý do ngắn trở ta trên con đường hạnh phúc, sẽ bi tiễn tán đi hết.

Con người ta quen nghe kẻ khác nói đều sự buồn rầu, khôn khéo của minh quâ đến nỗi rát lấy làm khổ khan mà nghe ai hiến cách có thể trả nêu sung sướng được...

(La maître de la vie et des hommes - Jean Finot)

Không cần phải nói, ai cũng biết thân thể không có ăn không thể nào sống được. Chúng ta chịu vật vả, khó nhọc cũng chỉ vì miếng ăn. Nhưng thật quá chín mươi chín phần trăm con người ta chỉ ăn cho thích khẩu mà thôi, chứ không phải ăn đồ mà sống.

Thật là một việc đáng để ý khi thấy trên bàn các vua, chúa, và các nhà giàu đây đầy những thức ăn mà đến cả chủ lầu người nhà cũng chẳng ngôn được hết... Đó là bao nhiêu đồ ăn ăn cướp của kẻ nghèo. Sao anh lại còn lấy làm lạ khi kẻ cùng khổ phải chém đổi?

Nếu tôi không nhầm thì người ta phải kết luận rằng: « Miếng ăn mà ta nuốt khi không còn túi tức là miếng ăn ta ăn cướp từ đà dày kẻ nghèo. »

(Guide de la Santé
Mahatma Gandhi)

N.X.Q. dịch

giúp bao nên viết bài ấy dài quá. Người ta yêu cầu thư ngắn lại một nút, vì đừng làm hại kỹ sẽ mất giá trị đì. Ông trả lời sẽ viết một bài khác, nhưng phải trả tiền gấp hai, vì bài sao khô viết hơn bài trước nhiều.

Không có gì khó hơn là phải biến bằng những lời nói giản dị khiến ai nay đều có thể hiểu được. Không nên tuồng dò chỉ thuộc về vẫn đề tu tuồng, vì nhiều nhà văn tham tham viết để hiểu hơn các nhà văn khác nông nỗi hơn, nhưng cách viết tôi làm.

Có làm người không bao giờ bâng tâng được những ý mình muốn nói: những điều hiền biết của họ không truyền bá được vì họ đã không học được cái thuật của sự giản dị.

Cho đến bì quyết của cách trang điểm cũng ở trong sự giản dị. Quần áo ngày nay rất đẹp, vì đã bỗng được những trang sức lố lăng rắc rối của thời xưa kèm thêm phác hoa.

A. F.

(D' manche Illustré)

M. d/c

Bàn suông

Người đàn bà ..
và con ngựa

BÀy không phải là một bài ngôn. Và cũng không phải là một truyện ngắn.

Chỉ là một cảnh tượng kỳ khôi của cuộc đời mới. Cảnh tượng người đàn bà An-nam tan thời trên trường đua ngựa.

Mới vài năm nay, đi xem đua ngựa thành một cái mới rất thịnh hành. Cái món thể thao này đã có cái phong phâc là một môn rát trai chuộng của đàn bà. Không phải vì nó hợp với tính thich vận động của các bà - và các bà không cuồng ngựa - nhưng có lẽ nó hợp với cái tính thich điều dáng yêu của các bà, vì trường đua ngựa là một chỗ hẹn hò của những bộ quần áo đẹp, của những bộ cánh sang, một chỗ gặp gỡ của những người phong-lun.

Nhưng ta đừng kêu « ngựa van tuell! » vội, đừng vội cảm ơn con ngựa đã cho ta mỗi chi nhát được một địp ngắm những bộ quần áo lịch sự, những con ngựa thanh tú tươi đẹp như hoa bối cỏ trường đua. Ta hãy chú ý đến chỗ.. hép hò ấy một lão, ta sẽ thấy vọng ngay. Ta sẽ thấy đó chỉ là một sòng bạc lớn, và các cô bông hoa kia sẽ lộ nguyên hình là những con bạc móm mè, có đủ những tinh tinh, những cù chi của các con bạc khác.

Những lúc ngựa về gần tới đích, hai ba con tranh nhau vượt lên trước, mồ hôi mồ kê nhè nhẹ, thì ở ngoài này, những bông hoa tươi đẹp cũng mồ hôi dòng dòng trên bộ mít tái nhợt, và bao nhiêu vò kiêu-diễm phong lưu biến đâu mất,

chỉ còn lại vẻ tiêu-tuy của những con bạc khi sắp... mồ hôi. Người tình nhàn yểu nhát, người chàng qui khất của các bà lúc bấy giờ cũng không đáng để ý bằng con ngựa yêu đang cong đuôi nonhì minh trên đường vòng. Trong nhang lục mè mải ấy, người ta hiêng nguyên hình là những con vật mè mồi đáng bỉ nhât.

Ngay về tối đích. Những người được cuộc lợ vè vui mừng thỏa mãn, reo những tiếng tú long tham thoát ra, cười nhường dạng cười khố nhất. Những người thua cõe, mặt không còn hat màu, vùng vằng thở ra những lời cảm hờn tàng trãi trong gan ruột, và lộ vè mặt độc ác không kém gì những người kia.

Những lúc đó, nếu tôi khuyên những chàng si tình đến ngâm khuôn mặt.. thần tiên của người yêu, chắc tôi chưa khỏi được bao nhiêu trái tim cuồng dại. Và bây giờ ta có thể hô « ngựa van tuell! » vì nó đã vò linh làm cho ta khởi bệnh thất tình.

Làng Tứ

CHÌ CÓ HIỆU Chân - Long

Số 9 Phố Paul Bert
(quận nhà hát lát Hanoi)

là có đủ các kiệu giày phu nữ Tân Thời và các kiệu vi dâm (Saes pour dames) rất đẹp. Bán khắp cõi Đông-Dương

Tôi này có tên từ gi xin bán đến Paul Bert vì bán hiệu đã đay bẩn xuống đây rồi.

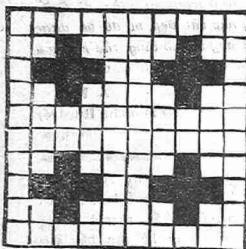




ĐEN THẬT!

— Góm con bê tráng tết...

Thé có đèn minh không?



NGANG

- 1) Ăn chơi, phà phách — 2) Giả bàng vắng. Không là vợ chồng nữa (giọng vàng bồ). Quả mía ngọt — 3) Chẳng ai mua cho. Nơi hiền trú, ở biên giới. Cò — 4) Một tuần bão (viết tắt). Điều xấu phai vào bài. (Ngày xưa). Đã lâm cho Phù-Đổng nói tiếng — 5) Trộm ngũ —

6) Rồng tuếch mà lại lèn mặt, khoe khoang — 7) Âm. Con vật đồng nghĩa với nồi ba heo. Thứ ăn nóng đè lâu mồi dâng — 8) Lòn gai vua Phục Uy. Ghét — 9) Mọc trên cành và trên mồi. Con gián tiêm tàng. Ngán cẩu — 10) Mạnh mảnh cao cao.

DOC

- 1) Nét mai quí — 2) Món cí, cua bay tắm au-nam. Tinh mềm. Tiếng cười già. — 3) Tiếng khóc se éch — 4) Hai họ vua (viết tắt). Lời kinh xưng đối với người khác. Kín — 5) Đặt ra để khuyên khích — 6) Trù bồ nhằng đất hoang — 7) Nòng bút khô chịu. Khi. Tiếng than (đứng trong ván) — 8) Tiếng khóc — 9) Rèn ra một tiếng dứt đứt. Dứa ở nồi lầm con nuôi. Ông úy xử kiện — 10) Huyết thống.

Thuốc Lậu Báo-An

Là một thứ thuốc gia truyền uống vào không vật vã mét nhoc và hại sinh dục như những thứ chế bằng ban miêu, thùy ngắn, (dàn bà có thai cũng nồng được) chỉ độ 5, 6 tiếng đồng hồ đã thấy kiến hiệu. Thấy đỡ rõ chảng bao lâu mà khỏi nỗi đau được nhiều anh em chị em trong Nam ngoài Bắc tin dùng, cả dân người Tây ngài Ta cũng công nhận là không đâu bằng. **LÂU MỚI MẮC**, tiều tiện tức, buốt, xót, lâm mủ nên uống đắng số 14 giờ Op60 một ve. — **MẮC BÀ LÂU**, tiều tiện thông, không buốt, ít mủ, có người sảng daylight có một tí (goutte militaire) nước tiểu thì đặc và lâm vào (filamentus nên uốn, đắng số 15 cũng Op60 một ve).

BẢO - AN - ĐƯỜNG — 22bis Route de Hué - HANOI

Nhân dịp đầu năm và muôn quang-cáo một cách mảnh tiết

Thuốc CACHET DU TIBET N° 82

Mua một bịch mỗi, giá Op60. Nhà thuốc THƯỢNG-ĐỨC nhất định thi hành. Một lòn chót từ 15/2 đến 15/3. Bán đạt giảm giá

thuốc Bồ-Thanh Khang-Uy và Bồi-nguyên tiết-trùng

CACHET DU TIBET N° 82 — Thuốc Cachet du Tibet do nhà thuốc THƯỢNG-ĐỨC phát minh ra bởi sự dân bá lisy nhiều chủng (Polyandrie) ở xứ Tibet. Có những hiệu lực như bồ-hyre, sinh khí, try-dương, kiền-tinh, trú-vi-trùng khi đốt nhập vào đường tiêu. Nên dùng thuốc này trước khi giao hợp tai không met sít khôn. Lòn KINH-TIỀN TUY-TIỀN — (Khang-Hy Trung-Dương, Kiền-Thần-Hoàn) 2p lấy 1p (thập nhon); 1p, lấy Op50 (bồ nhô). Thuốc Kinh-Tiền Tuy-Tiền chuyên kiền tinh, bồ-thần, hết thảy những bệnh ở thận sinh ra như liệt-dương, di-linh, mông-tinh, tinh-loang, tinh-khí-bất-có hay met-mỗi, đau lung, đau xương, xanh xao, vàng vọt, mất xác, m้า-bôm, có đê khống-nó, hiếm-muộn con cái, tiêu-tiền vàng hay eo ván-kì, m้า-mõi hay đau, uống vào đều khói cà. Ai thận hư nặng tái dầu chỉ dùng một hộp là kiền-hiệu và 4, 5 hộp là healed toàn mản-nguyên. — **BOI-NCUYEN TIET-TRUNG** — Bồi-nguyên khí, bồi-nguyên-tang, tiết-noc-benh-phong-tinh (Op50 lấy 1p). Những người sau khi khỏi bệnh phong-tinh Lận, Giang-mát, Hạ-cam, hoặc bị bệnh ấy đã về thời kỳ kinh-men từ 1 đến 15, 20 năm, mà thấy trong mình một yếu, bắp-kết rụt, chán-lay, hay ngứa, tức-rung, tiêu-tiền khi vàng, khi khai, có vân-đục, guy-đầu-đàn-ông, hoặc cùa-minh đan-bà uối ra chất-nhờ, khí hư hoặc mủ, giao-hợp-nóng, thức khuya, ăn độc-lai phát-hemm và trong ống-ngoc-hành, đan-ông hoặc đường-âm-bà đần-bà thường-buồn, rồi mạn-ngoái-da, đau-xương, đau-lung... còn nhiều chứng vật-khác. Cố những chứng-như trên hoặc nặng hơn nữa đều là vì nọc-bệnh-chưa-hết, sức-lực-yếu, ngũ-tạng-suy. Thuốc này sống-via không những rất-hỗn-nhập-bệnh mà lại còn bồi-sắc-khô, bồi-nguyên-khi-hay-truân-nisa, nhẹ 1 hộp, nặng 4 hộp. Bán tại

THƯỢNG-ĐỨC 15, Mission (phố) Nhà Chungi Hanoi — và các đại lý các tỉnh

TRÔNG TÌM

LỜI THẦY THUỐC

CÁC BÀ NUÔI TRẺ EM NÊN NHỚ :

— Nếu bà nuôi lồng con thì sẽ tránh cho con được rất nhiều bệnh.

— Đừng cho con ăn cơm sớm quá. Đẽ sau vóng 7 hay 8 tháng hẵng hay. Lúc đó con uống nước cam rất tốt.

— Cho con ăn ra giờ ra bữa... Con khóc không phải là đợi đói.

— Cho con ra ngoài giờ thoảng khí qua với nắng gió.

— Ngủ cũng cần như ăn, vày con phải cho ngủ mồi ngáp il nhất là 20 giờ.

— Cho con tập di sớm quá có hại.

— Đừng mang con đến chỗ chật hội, đông đúc, con cần yên tĩnh nghỉ ngơi và thở không khí trong lành.

— Kéo, thịt, café, rượu và cả nước nữa đều có hại cho chúng khi đương nhau.

— Đừng nghe ai hét, khi con ốm, nếu người đó không phải là y sĩ.

(Vie et Santé)

VỆ SINH Ở MỸ

TRONG dịp khai trường, các giáo sư Mỹ đều bắt học trò nhỏ phải học thuộc lòng những câu sau :

Tôi xin hứa : Không bao giờ phá hại cây cối và các hoa, lánon lòn che chở cho loài chim-nhỏ, kính trọng quyền lợi người khác, dáng lòn nói ngay thẳng, đứng đắn, không nhô ra xe, rõ lối hay ra phố không viết giấy v unserem công viễn...

Vệ sinh như thế, chúng tôi tưởng nên thêm căm nỗi sầu đây của văn sĩ Montaigne cho đợc hoàn toàn : ... Nên cho trẻ em quên với nồng giò và tất cả mọi thứ khó khăn nỗi. Đừng để chúng ướn hèn, hàn-hanh-ankhinh-nông. Cho chúng quên với mọi sự ở đời. Đừng mong chúng đẹp để yêu diện thanh tao, nén mong chúng luôn tươi tốt, khỏe mạnh...
Những lời đó bấy giờ lại càng thích hợp.

(Vie et Santé)

NÊN UỐNG NÓNG

HAY UỐNG LẠNH

UNG nước, đá hay các thứ ngâm đã đã thành một thói quen lanh rồng mà bây giờ bảo là không tốt thi nhiều người ngạc nhiên lắm. Nhưng cái thói quen đó không đủ chứng rằng tốt. Khi giờ bức, nung nấu người ta và ta cần phải tiết ra nhiều bồ hởi. Do đó ta cần phải uống nước mát. Nhưng đá uống đều phải mát nhưng mát không phải là cần uống nước đá. Đó là sự khác nhau rất lớn.

Nước đá và đá uống trên nước đá đều ở gần không độ (0). Cái lạnh đó sẽ làm lạnh luôn dạ dày lại mà trong khi muốn tiêu hóa, dạ dày cần phải ở vào 37 độ 5. Nếu giờ nước lạnh bất thịnh hành vào lúc đó cái tò có hại chứ không chút lợi.

Và như thế, nếu có thấy những bệnh về dạ dày hay thể chất thì cũng không có chi là lạ cả.

Uống nhiều nước đá trong khi đang nóng bức rất nguy hiểm. Lúc đó rái bị trúng lạnh như trúng nắng vậy. Nước mát uống tốt, nước lạnh phải uống dần dần, từ từ mới đỡ hại.

Còn uống nước nóng quá cũng không nên. Bây giờ không phải là hồi mà người ta chỉ cho rằng : càng uống được nước nóng bao nhiêu lại càng tốt bấy nhiêu. Nếu có lát thực thì cái tốt ấy là làm ông chóng bị đau dạ dày.

Chúng ta đã biết : tắm nước nóng quá không tốt. Đằng này cũng vậy, dạ dày có chịu được nóng, lạnh nhiều đâu.

(Vie et Santé)

Có Bảo-Vân dịch

CHỌN MÀU

Mỗi ngày người ta tìm ra ánh hào quang của các màu với các sinh vật do những luồng sóng của màu truyền tới người ta. Một nhà bác học ở Boston (Mỹ) khai triển những người mẹ nên sún sóc tới sự quê với những buồng con mèo ngủ, và theo ông:

Màu lợt làm yên dịu bộ thần kinh và làm nồng nở giác quan;

Màu đỏ đưa đến sự xu hướng về các nghệ thuật, nhưng làm ta ham mê thái quá;

Màu vàng làm ta yên nô khiếu âm nhạc nhưng khiến ta trở nên quá táo bạo;

Màu hồng dễ làm ta mơ mộng và sinh ra tham ăn;

Màu xám khiến ta yên chuông những cái tinh xảo chải chuốt và sinh hứa đôi chút;

Màu xanh làm hại và mồi bộ thần kinh;

Màu tím làm tăng trí ham muốn và tình kiêu ngạo.

Màu nâu cho ta cái thích du lịch, nhưng khiến ta biết đến và an phận;

Màu trắng gây sự trong sạch, sự khôn ngoan và... lòng ham mê tất cả những cái có liên lạc với nghệ hàng không;

Màu đen khiến mắt và trí được nghĩ ngợi, nhưng khiến người ta yên trong sự sụp đổ.

(Dimanche Illustré)

M. dịch

LỢI DỤNG



Tôi muốn cùng cô «kết tóc». ? ? !

LU'Ơ'M LẶT

Tôi hứa sẽ :

(Cho các em nhỏ học thuộc lòng rất tốt)

1. - Hít thở không khí trong sạch và thoải mái.
2. - Đi lại ở ngoài gió lạnh.
3. - Thủ bằng mìn chó không thè bắng mìn.
4. - Mở cửa sổ phòng ngủ.
5. - Tắm, trong tuần lễ, ít nhất là một lần.
6. - Giữ quần áo cho sạch.
7. -Ở nhà truyềng cho ngõi nhà ngán.
8. - Không làm bẩn nhà hay lớp học.
9. - Đánh răng trước khi đi ngủ.
10. - Không nhả xoắn đất.
11. - Không đưa lèo miệng những vật nhặt dơ.
12. - Rửa tay trước khi và sau khi đi sau.

(Vie et Santé)

Cô Bão Văn dịch

Cách giữ sách

PHẦN nhiều ai cũng thích sách, và muốn cho tủ sách mình thật đặc. Cần phải biết cách giữ sách.

Sách cần có không khí, nên để sách vào trong một cái tủ thoáng khí, chỉ đóng bởi một cái hàng rào bằng giấy thép có lỗ ; ở trong nhà tráng một cái màng vải để che bụi.

Không cần để tủ sách gần tường, làm vi tủ sẽ mốc.

Muốn tên cây cành bụi thì nên để vào tủ máy miếng bông tẩm essence de lavande và những miếng long naon ; ba tháng thay một lần.

Nếu để sách đứng quyền ngang cạnh quặng kim nhung đỡ lấy.

Tủ sách nên giữ sạch sẽ, mỗi tháng lai bộ sách ra, đánh cho hết bụi, dùng cát hút bụi cảng dược. Xong, lau những ngón tay, lau tảng quyền sạch mót, rồi lại xếp sách vào tủ.

Những trang sách thường có những vết bẩn, những vết ngón tay, muôn lần sạch sẽ lấy một miếng ráo ; bình tẩy rồi chàm và xoa lên những vết ấy.

Muốn làm sạch những vết mờ và dấu thi láy bàn là, là lên trên những vết ấy, nhô nên đậm lên trên một tờ giấy thấm. Nếu không sạch thi lấy một miếng

bông tẩm benzine mà xoa lên trên !

(Notre maison)

Chi Vinh dịch

Bằng cách gì kỹ nghệ Nhật làm được thành giấy không thấm nước
(papier imperméable)

BẰNG cách giản tiện nhất là đem những tờ giấy ấy thảm vào dầu Abrasin (dầu chồn) đem bón một giờ hết siccus. Sau khi đã thí nghiệm, người ta nhận rằng dầu Abrasin dùng rất tốt, khi đã dập tờ giấy vào dầu ấy, người ta có thể gấp giấy mà mặt giấy vẫn không gãy nát.

(Dimanche Illustré)

S. dịch

Khuy bấm của sáu bộ

Có lẽ người ta đã quên mất ngày kỷ niệm ngày thập kỷ chia niên việc ứng dụng thử khay này từ năm 1887. Ngày nay là nói riêng về phần người ta vì loại vật dù dùng không biết mấy trăm thế kỷ nay, thử thay tùng cần thiết cho quân đội của chúng ta ấy ! Nhiều loài trại, hầm, trong đó có lối mực, vẫn dùng thử khay bấm để đóng và hay mai. Nutzung khay ấy giống như đòn khuy bấm của người ta : một phần lõi và một phần lõm vào. Ta có thể tách rời hai phần ấy ra không làm đau đến con vật.

Nhưng nhất là trong các loại súng bay có lõi e khay ấy. Nhiều bộ phận nối bằng cách ấy với nhau. Khi ta gắng kéo để chia tách những bộ phận ấy ra ta thấy một tách nhỏ dùng như khay khuya chiếc bát tay. Ta nên nhận rằng nhiều loài súng tự động như những khay của cối nhà máy ta xuất sản ra nhiều.

Biết đâu người sing chế ra khuy bấm là mà ngay người ta không nhớ tên — chẳng e đánh cắp ? lõi khay ấy của một con săn mà trong tay nhà sáng kiến đã cầm bài mành Cảng đưa như một quả táo rụng đã khiến ông Newton nảy ra ý kiến, về luật trọng lượng.

(Je sais tout) M. dịch



— Đưa tay lái dây, máy cầm xoảng lâm!

Chim én báo cho ta những gì ?

Với đôi cánh, chim én báo cho ta nhiều sự có ích và sác thuc. Khi chim bay thấp là mặt đất thỉnh thoảng lại cắt tiếng kêu ồn nǎo ấy là lúc giờ sấp mưa. Báo về sự giông tố, nó bay bổn cao, và lượn một cách hung dữ trên không. Khi cicc bạn thấy én bay không cao mà cũng không thấp, không飛び sang bên là không ngã sang bên hữu, ấy là những ngày tốt đẹp sống với sự bình tĩnh của tạo hóa.

(Robinson)

Mắt bao thời giờ ta có thể di vòng quanh trái đất ?

Nếu một người đi cả ngày lẫn đêm thì mất 483 ngày mới có thể đi được một vòng trái đất.

Con chim bay mỗi giờ được 48m có thể bay vòng quanh trái đất trong 12 ngày.

Một chiếc xe hỏa chạy hết tốc lực thì mất có 11 ngày.

(Dimanche Illustré) N. N. T.

Couffure TRAC
86, Rue du Chanvre, Hanoi
Giá đặc biệt 0p15

ABONNEZ - VOUS À LA

LA REVUE PÉDAGOGIQUE

Enseignement secondaire, primaire supérieure, primaire

Vous y trouverez les développements des principaux points du programme limitatif du BE (1938)

Langue française, Instruction civique, Mathématiques et sciences physiques

Cours spécial par Correspondance

(Baccalauréat 1ère et 2e parties, DEPSFI, BE et CEPI (1ère session 1938))

Ce cours s'étend sur 3 mois (15 Février à 15 Mai) et doit être suivi pour toute sa durée

Les sujets portent sur tous les points essentiels du programme. Chaque sujet de français comporte une correction détaillée, des indications, un plan modèle et un sujet analogue.

Pour les inscriptions et renseignements, s'adresser à M. TA NHU KHUÊ licencié en Droit, Directeur des cours par correspondance de la Revue Pédagogique 35 Rue Goussard Hanoi

Xin đóng tiền ngay cho

Mấy nghìn các bạn xa gần ghi tên vào Đoàn từ trước, xin đóng tiền ngay cho Đoàn Ánh Sáng lúc này, đang cần tiền, rất nhiều tiền, để dựng trại Ánh-Sáng ở Phúc-xá. Tiền của các Bạn sẽ biến thành nhà Ánh Sáng. Ngân-phieu để cho : « Đoàn Ánh Sáng, Hanoi ». Các bạn thử cho Đoàn việc biến thư đổi hỏi từng người, phí tổn nhiêu lâm.

Văn-phóng Đoàn ÁNH-SÁNG

28, Rue Richaud, Hanoi

Làm dân

(Tiếp theo trang 10)

— Quốc cầm ! Rượu... à... rượu lâu ! Rượu không lâu không ra rượu. Người cõng vác ! Người không lâu không ra người !

Bà đỡ vân rình ông, con mắt rán vào mồm ông, như đe chục vò nhăng câu nói nhảm. Bà kêu lên :

— Ông ơi, ông say rồi !

Thì là ông trốn người lớn, như người bị rép dốt. Ông cầm vài cái râu ở cầm, vẩy vào phía bà, mà nói rằn tùng tiếng :

— Tôi say, mặc tôi ! Uống không say, sao gọi là uống !

Rồi ông hỏi rãnh nhanh, rất khẽ :

— Ai bảo bà cho tôi rượu, cái đã !

— Ông lượng choàng người đi, ông say quá !

— Bà đỡ lắc đầu như một người



lắc đầu dã quen, lầm bầm với tôi :

— Suối ngày tần lào chợ búa, vắt miếng không đủ ăn. Nhưng cũng phải cách một ngày biện cho ông một bữa đã. Không thử khéo với ông ấy ! Uống vào thì nói nhảm nói nhảm, ông cũng đừng chấp làm gì ! Nhưng tinh rượu, được cái khái là chỉ thở dài, đầm ngực kêu tiếc rằng đã uống bao nhiêu là mồ hôi của vợ...

Bà đỡ nói ngẩn ngơ câu. Ông hình như không nghe thấy gì cả. Mắt ông lờ lờ như mắt người

đóng kinh, nhìn thẳng không chớp, cặp môi không định vào nhau, và như cứng ra. Ông làm bầm ngón :

— Sinh bất phùng thời...

Ông phả lên cười rồi ông ném quang ra đây.

Bà đỡ liền tói ra cửa, xin lỗi ba, bốn phen. Chợt một cỗ bê đì qua, trông người nhẹ nhõm, xinh xắn. Bà đỡ chỉ bảo tôi :

— Cháu đãg, chúng tôi có một minh cháu, «cây rượu» của thày cháu đãg.

Bà cũng muốn khoe :

— Tên cháu là con Minh Quang. Tên cái có gi ngág xưa lâng ông gi ô bén nước Tau mà biêt hâu ch้อง lâm đãg a.

Tôi nhắc bà :

— Thê là Mạnh Quang rồi.

Bà đỡ uể gát đầu :

— Phải rồi ! ông ấy đặt tên cho cháu bão là đê lam gồng cho tôi. Ông ấy say lên, nói nhảm, tôi chẳng còn hiểu là thê nào cả ! Tôi thi tôi cũi gọi cháu là «cái gáu» cho gọn.

Sinh bắt phùng thời

Nghé mầu thơ ông đồ ngâm — tuy không phải của ông — tôi như cảm thấy một cao vọng «nóp rượu», không bao giờ tan được, cao vọng làm quan nếu không làm giặc.

Tôi lại cảm phục bà đỡ đã có đủ nghị-lực, quên khổ để sống giữa sự thiếu thốn, buồn bã, bần cành chòng, một vật bướng bỉnh của thế kỷ mèm như trước.

(Còn nữa)

Trọng-Lang

SÁCH MỚI

L'Ecole de France của ông Trần Văn Tùng, tựa của ông J. A. Bertrand, trong đó gồm có những bài phê bình các văn già Pháp về thời cận đại và đương kim, dày hơn 200 trang, in đẹp, giá 12frs.

Phái Staline, Liên bang Sô viết L. Trotsky, giá 0p.10.

Cách trị của Lê công Đắc và Hồ Chí Minh, giá 0p.15.

Những lẽ cần phải mở báo

1. — Để cho việc tuyên truyền chủ nghĩa Ánh Sáng, kiến trúc A. S. cách sống A. S. v. v... được rộng rãi, mau chóng và xâu xa ;

2. — Vì sức mạnh bắn của một tờ báo ;

3. — Để liên lạc các hội viên, các chi đoàn, tỉnh lỵ và phủ, huyện, các đại lý tản mạn trong làng xóm ;

4. — Thêm một nguồn lợi cho đoàn, một nguồn lợi về lâu dài ;

5. — Làm kỹ yếu cho đoàn, Trinh bay cùng dân chúng, những quyết định về việc làm của đoàn ;

6. — Đề huấn luyện các ủy viên Ánh Sáng, ở các nơi ;

7. — Sẽ có nhiều độc giả vì có nhiều hội viên mà hội viên cần mua, gần như bắt buộc phải mua, để biết việc đoàn làm và giúp đoàn nura.

8. — Cho dân thợ và dân quê biết đến đoàn và ủng hộ đoàn vì giá báo rẻ ;

9. — Vì sách tuyên truyền đãt quá ; mọi việc còn trong thời kỳ thí nghiệm, chưa toàn trên bão rái sau sê iu sách để khởi phái sửa đổi trên sách, một việc rất khó và tốn ;

10. — Báo có công hiệu hơn sách nhiều ;

11. — Sách mất nhiều vốn mà không có lợi nhuận như báo.

12. — Để làm dân ngôn luận, chỗ trao đổi ý kiến, tim tôi khảo xét

của những người săn sóc đến việc thành bại của đoàn.

13. — Để làm nơi cho hội viên chát vấn đoàn về các việc hành động. Như thế tốp ra rằng công việc làm có vẻ quang mai và đoàn là cửa hết thảy hội viên.

CÔNG VIỆC LÀM

CỦA TỜ BÁO

1 — Nutzung lẽ cần phải mở báo kể trên là định các công việc làm của tờ báo :

2 — Ngoài những công việc đó ra còn có thêm những mục : việc trong nước, mục giải tri v. v.

NGUYỄN TẮC

a — Báo phải bán theo giá hạ 3 xu là đúng ;

b — Làm cơ quan và là một nguồn lợi nữa ; vày phải làm thế nào cho có lợi và it ra chắc chắn không lỗ vốn ;

c — Báo là của đoàn.

HỘP THƯ ÁNH SÁNG

Rất nhiều bưu phiếu của các bạn xa gần, đã tới tiếp gửi về, góp cho Đoàn năm 1938. Những phiếu hội viên đã làm sẵn số tiếp tục gửi đi.

Các bạn nhớ giữ cẩn thận những phiếu hội viên năm 1938 — vì sang năm vẫn còn dùng được nữa : Chúng tôi sẽ in một thứ tên 1939, để các bạn dán đè lên năm cũ.

Văn-phóng Đoàn Ánh Sáng
28 Rue Richaud Hanoi

Thứ bảy, 9 Avril 1938 sẽ xuất-bản số 1

tuần báo CHUYÊN ĐỜI

BỐN ĐỌC :

- ❶ Những chuyện tâm sự của các nhà văn có tiếng phỏng vấn của Thế-Lữ
- ❷ Dạy thi truyền giải của Nguyễn-Xuân-Huy.
- ❸ Chiếc ảnh khỏa-thân cuộc gặp gỡ thi tài của hai đại-gia trình-thâm LÊ-PHONG và KÝ-PHÁT
- ❹ và những mục đặc biệt của làng văn có tiếng : Lưu-Truong-Lit, Đà-Phồn, Nguyễn-Hồng, Lê-tràng-Kiều, Lan-Sơn, Lê-dai-Thanh, cô Hoàng-Hương-Binh, Thúy-na.

Bài vở gửi về : Ông Phạm-Cao-Cửng
Quảng cáo thương-lượng &

HAIPHONG
Ô. LE-VĂN-HOAN
15c. Avenue O'Farrell.
15c. Avenue O'Farrell.

HANOI
Ô. TRƯƠNG - TRỌNG - BÌNH
Directeur Studio d'Art Artisana. — 347b Rue de Haë

SAIGON
Ô. VŨ-NHƯ-HÚC
80, Bd de la Somme

LOAN, DŨNG

TẬP I

ĐÔI BẠN

TRUYỆN DÀI của NHẤT-LINH

Cái tên ban đầu lưu truyền ấy.
Nghìn năm chưa dẽ ai quên...
THẾ LÚ

PHẦN THỨ NHẤT

CHƯƠNG I

GIỜI muốn trở rét...
Nói xong và nghe tiếng
mình nói, Trúc nhớ lại
rằng câu nói chàng dặn
thôi ra nhiều lần, nǎm nào cũng
vậy. Sự rung động êm ái và hồn
hết bùn trước con gió lạnh dầu
nhem khiến về mặt Trúc trở nên
đẹp dáng và thoáng trong một
giây chàng sống lại hết cả những
ngày mới trở rét trong đời.

Ở ngoài, như ý mong ước của
Trúc, trời h้อง nồng to; bông
mái nhà sắn lại thành một mảng
đen trên nền sân tráng bẩn lèn
và ánh nắng lấp lánh sáng
những mảnh sương, mảnh chai nhỏ
trong cái luồng đất mới sỏi.

Tuy đã cuối tháng chín nhưng
đối với Trúc cứ lúc nào trời đòi
gió heo may mới thực là lúc bắt
đầu mùa thu.

Trúc đặt chén nước, châm một
diều thuốc lá hút rồi bước vội ra
sân. Mùa thu sáng lóng đèn trời;
chàng phải nhìn dõi lòng máy
cho khói chui mắt và chung
quanh chàng bồi rối, lẩn lộn ánh
sáng lấp ló và tiếng gió rào rào
trong lá cây.

Cánh thu lúc đó giống cảnh
thu những nǎm trước quá, nên
Trúc có cái cảm tưởng rằng
mùa thu này vẫn là mùa thu nǎm
ngoài, bấy lâu àn núp ở một
khoảng trời khác vừa theo gió
heo may ron về với nó, vui mừng
được trở lại chốn cũ. Nhưng
dưới mây trắng toát kia từ từ kéo
& chân trời lên cũng như vẫn là
những đám mây của mùa thu
trước vía đi du lịch & những nơi
rất xa mới trở về.

Thấy Loan ở trong nhà di ra
Trúc nói:

Trời đẹp quá cô Loan nhỉ.

Loan đặt rõ bát lèn phơi trên
nắp chum rồi quay lại vừa vầy
mạnh hai bàn tay cho ráo nước
vừa suýt soa nói :

Sáng ngày sang đây em sợ
giới nóng chí mặc cỏ cái áo trắng
phong phanh. Ngay hiềm quá.

Cụ chánh Mặc ngừng tay già
cõi trâu, nhìn ra nói :

— Cô đừng vào trong này,
không lành. Khô quá em Hà di
vắng dè cô phải rửa bát dù
nước. Học trò không quen tay.

Loan mỉm cười vui vẻ và nói
cao giọng cho cụ chánh nghe rõ :

— Dũng ngoài này nắng ấm
hơn. Cháu không sợ thi hót lại
phải rửa. Đắng náo cũng thế.

Từ sáng, Loan làm những việc
lặt vặt ấy giúp cụ chánh một
cách rất vui vẻ. Nàng tự nhiên
thấy sung sướng và vui. Đời lúc
đó đối với nàng đẹp quá, nên

ngày Phương bị bắt vì tình nghi
là có dự vào mảng cuộc phiến
động thi Cận phải về làng dạy
hoc tu để lấy tiền nuôi mẹ và
nuôi em. Phương được tha, về
nhà được ít lâu, nàng mắc bệnh
bo lao rồi chết. Loan còn trẻ nên
chỉ biết thương một người bạn
gái mà Loan coi như một người
chị, nàng không biết được rõ
hơn về cái chết của Phương.

Câu nói của cụ chánh gợi trong
óc Loan những ý nghĩ buồn nôn
nàng muôn xu duỗi ngay. Nàng

thì cũng không biết làm gì khác,
Loan mỉm cười :

— Đấy, anh Trúc lại sắp giờ
cái chúng khinh phụ-nữ của anh
ra đấy. Đàn bà chúng tôi cũng có
người hơn đàn ông... nhưng
người đàn ông như anh Trúc...

— Cô Loan sao mà chưa ngoa
thế...

Lúc đó, Loan đứng dựa vào
gốc cau, ngón tay lùn chén, tinh
nghịch nhìn Trúc. Nội các bạn
Loan thân nhất với Trúc vì lẽ
nàng thấy Dũng và Trúc yêu
nhau như anh em ruột. Mà cũng
vì lẽ ấy nên Loan đối với Trúc
rất tự nhiên.

Bỗng Trúc lặng yên nhìn Loan;
chàng thấy Loan đẹp nên dám
dám nhìn mãi. Rồi giật mình và
lo sợ vần vơ, Trúc như mình
nói với mình, lầm bầm :

— Đàn bà là xoàng; người nào
cũng xoàng.

Chàng quay vào phía Dũng hỏi to:

— Cô phải không anh Dũng?

Dũng đương mải nói chuyện
với Xuân và Thái ở trong nhà,
nghe Trúc hỏi giật mình không
hiểu chuyện gì, nhưng cứ đáp
liều :

— Chính thế.

Loan nói to :

— Các ngài bàn bạc gì đấy.
Chắc hết việc cơm lại đến việc
nước bẩn.

Cụ chánh Mặc ngừng đầu lèn
nhìn ngờ ngác. Từ ngày Phương
bị bắt, bẽ thấy các bạn Cận ở
tỉnh về chơi với Cận là cụ sinh
ra lo sợ. Cụ đã già lão có mỗi một
người con trai nên cụ không
muốn con cụ có nhiều bạn. Nhất
là hôm nay lại có Thái, một
trai tuổi mà cụ chánh chưa thấy



chưa chi [nàng] đã thấy cái lò sọ
ngày chồng bắt. Sáng ngày đi
với Quỳnh sang bên Ý-Dương
thăm cụ chánh Mặc và Cận, nàng
không ngờ đâu một lúc sau Dũng
cũng đến chơi dì với mấy người
bạn nữa. Ở nhà được gặp Dũng
luôn, nhưng nàng vui, vì cuộc
gặp gỡ này đối với nàng bình
như có固然 một ý nghĩa. Loan
nhưng nghĩ :

— Sáng ngày bình như Dũng
cô biết mich sang đây chơi.

Cụ chánh nhìn Loan, rút khăn
lau các chén uống nước, dâng
dấp nhanh nhẹn, vui vẻ. Cụ nói :

— Trông cô Loan, tôi lại nhớ
đến cái Phương.

Phương là con cụ chánh và là
bạn của Loan, mới chết được
hơn ba tháng. Cụ chánh chỉ có
mỗi một người con trai là Cận
và hai con gái, Phương và Hà.
Nhờ có Phương buôn bán giỏi
nên nhà cũng đủ tiêu dùng và
Cận có thể học thêm được. Từ

NÓN LEMUR

của hoa-sĩ NGUYỄN CÁT TƯƠNG co nhiều kiểu lạ, nhiều
mẫu khác nhau rất mĩ thuật có thể ăn hợp với hết thảy
các thứ ủ phuc, khuôn mặt và màu da của các bạn gái.

CỘ BẦY TẠI HIỆU MAY Y-PHỤ PHỦ NỮ TÂN THỜI
LEMUR

N° 16 Rue Lê-Lợi (Giác cây Thị Hằng Kèn) Hanoi
Mua buôn có giá riêng, xin mời lại nhà thương lượng

ĐẠI LÝ : | Hiệu Quảng-Vạn-Thành, 51 Paul Doumer, Haiphong
Fémina Rue Piquet Phnompeh

đến chơi nhà lần nào. Song Thái cùng đến với Dũng nên cụ cũng hối hận lắm; đối với cụ, Dũng là con một ông tuần nên bạn của Dũng, cụ có thể tin chắc được.

Dũng cung thoảng nhận thấy vẻ ngài ngại trên nét mặt cụ chánh, nên vội nói dừa với Loan:

— Có mỗi một việc quay cái máy hát cho anh em nghe mà các anh ấy bàn mãi chưa biết cứ ai.

Loan vui mừng:

— Phải đấy. Cử tôi cho.

Còn nói:

— Nhưng chỉ có mỗi một cái đĩa.

Loan nói:

— Chắc lại vẫn cái đĩa Nam-băng ngày xưa ngày xưa chứ gì?

Nàng vừa quay máy vừa hát khe khẽ:

— Nước non ngàn dặm ra đi...

Một lúc tiếng hát nồi lên; trừ Dũng ra, còn người nào cũng chủ ý lắng tai nghe. Dũng đã được nghe nhiều đĩa bay nên rất khéo chịu về tiếng hát đè đè & cái đĩa đã mòn, vì dùng không biết đến bao nhiêu lần. Nhưng vì mọi người ra ý thich, nên Dũng không dám tỏ về khéo chịu. Chàng cảm động thấy những bạn nghèo của chàng đương bần về một việc rất quan trọng mà bỗng ch襻c dã quên hết, dám đuổi ngồi nghe một cái đĩa hát chỉ dâng vút đi. Nhà chàng giàu nên chàng vẫn hết sức giữ gìn đối với anh em bạn, vì chàng nơm nớp sợ sự giàu sang là cái hàng rào ngăn không cho các bạn dễ dàng yểu mệnh. Chàng ngầm nghĩ:

— Sự giàu sang đối với mình bấy lâu sao lại như là một sự nhục...

Chàng không tìm được câu trả lời. Chàng chỉ biết rằng sự giàu cần cho chàng và cho các bạn. Nhờ có cái máy chụp ảnh dắt tiền của chàng, nên Tạo đã có cách sinh nhai trong khi di đây đó. Chàng đã bao nhiêu lần giúp tiền nữa. Nhưng Dũng vẫn không khỏi lự bão:

— Như thế vẫn chưa là đủ được.

Loan nói:

— Em thích cái đĩa hát này lạ. Có lẽ vì nghe hát, nàng nhớ lại mấy năm trước khi sang chơi cụ chánh được Phượng vặn cho nghe luôn.

Xuân vì muốn nói lại câu chuyện bộ giở lúc này mà tránh được sự ngài ngờ của cụ chánh và Loan, nên bắn :

— Hay là ta ra ao câu cá, nhân tiện xem ngoài vườn có quả gì ăn tráng miệng.

Ra ngoài, Xuân bảo Thái:

— Thời đừng làm anh Cận đau khổ vó ich. Năm ngoái thi anh ấy đi được, nhưng bảy giờ...

Xuân không nói hết câu. Nhung Thá dã hiểu; chàng nghĩ ngay

cùng thấy ngượng. Những câu chuyện thông thường nói trước mặt mọi người một cách rất dễ dàng, tự nhiên, thi lúc này hình như bạo ran quá, không ai dám nói. Có tiếng máy hát trong nhà, Dũng được dịp làm tan sự yên lặng khó chịu, vội bỏ Loan:

— Chắc là anh Trúc vắn... Cái đĩa hát này nghe xa mới hay.

Chàng muốn nói như Loan lúc này:

— Tôi thích cái đĩa hát này là. Nhưng chàng sợ Loan nhận thấy về mặt khéo chịu của chàng khi mới nghe đĩa hát và biết là

chàng đã nói một câu không thực. Dũng ngâm theo đĩa hát:

— Thấy chim hồng nhạn... bay đi.

Loan không nói gì, vu vông cành khẽ dãy hoa hồng và lấp tấp những quả khẽ xanh non, ngước

mắt nhìn ra vẻ tim xem đã có quả nào to ăn được chưa. Mùi hoa khẽ đưa thoảng qua, thơm nhẹ quâa nên Dũng tưởng như không phải là hương thơm của một thứ hoa nưa. Đó là một thứ hương la đê đánh dấu một quãng thời khắc qua trong đời; Dũng thấy trước rằng độ mươi năm sau thử hương đó sẽ gợi chàng nhớ đến bảy giờ, nhớ đến cái phút chàng đương đứng với Loan ở đây. Cái phút không có lý ấy chàng thấy nó sẽ ghi mãi ở trong lòng chàng cũng như hương thơm hoa khẽ hết mùa này sang mùa khác thơm mãi trong vúren cũ.

Nhưng lúc tinh cờ Dũng được đứng một mình gần Loan chàng lấy làm quý hóa, nhưng không hiểu vì sao chính chàng lại muốn tìm cách để những lúc đó khỏi khéo dài ra.

Thái và Xuân ra bờ ao ngồi câu. Thấy Cận dương đứng nói chuyện với Loan và Dũng, Thái gọi Cận lại để ngỏ cho biết:

— Anh Cận lại đây. Chỗ này xem chừng nhiều cá, phao nháp nhay luồn.

Chỉ còn Dũng và Loan đứng lại dưới gốc khế. Hai người

nhỏ quá khiến Thái cau mày tiếc cái mồi tép. Xuân ngâm ng咏 con cá hồi lâu rồi lắc đầu nói:

— Cơ sự nhường này thi đến phải đem cá cổ câu lấy lại cái mồi tép.

Trúc ở trong nhà thấy câu được cá, sung sướng kêu rầm lên:

— Trời rết thế này mà ta cháo cá ám thì phải biết là đòn.

Cụ chánh thấy bọn trẻ cười nói vui vẻ, bàn tán mãi về một con cá nén cũng vui láy và bớt lo sợ. Cụ nói to, nhưng nói dè minh minh nghe như thói thường các cụ già tai nghenh ngãng :

— Cái ao ấy thế mà nhiều khi cũng câu được cá.

Trong lúc đó, Cận đứng đưa mả vào cảnh cây vối, đám đám nhín gió thổi cong những sợi giày ở mấy chiếc cùi cầu. Cả đời chàng xoay về ngả này chỗ là ở mấy phút ngắn những giây của cầu đó.

Chàng không trả lời Thái. Lúc tiễn anh em ra về, khi bắt tay Thái, chàng nắm mạnh lấy bàn tay bạn, nói :

— Thời, anh đi một mình.

Thái nhìn thẳng vào mắt Cận, yên lặng ngâm nghĩ. Chàng yên tri sê di với Cận nên nghĩ đến cuộc di xa không có hao, chàng thấy buồn chán là thường. Thái toàn nói với Cận điều gì là thời. Chàng kéo tay ra mím cười rồi giơ tay lên cao chào Cận theo lối chào riêng của mấy người với nhau :

— Anh ở lại.

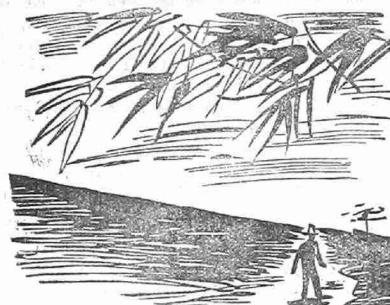
Hai người bạn cùng phẳng phất cõi cảm tưởng rằng không còn gặp mặt nhau nữa.

Cận quay trở lại di vội vào trong lũy tre làng cho khói gió. Lẩn với tiếng lá tre rào rào, thiêng thoảng lạc vào tai chàng cười cùa các bạn mà chàng còn thấy hóng den trắng thấp thoáng sau lũy tre.

Phía xa, con đê cạnh làng in thành một vết thẳng trên nền trời, như bức tường.

(Còn nữa)

Nhật-Linh



đến tình cảnh nghèo của Cận và bà mẹ già đầu tóc bạc phor. Thái nghĩ đến mẹ chàng đã hai năm nay chưa gặp, giờ này có lẽ dương mong ngóng đợi con về. Chàng cúi mặt nói :

— Tôi cũng vẫn biết thế.... Nhưng tôi đã hẹn rủ anh ấy đi thi tôi phải chờ anh ấy biết. Vâ lại không còn dịp nào tốt hơn, chắc chắn hơn, không nói dê lỡ sợ anh ấy trách. Ngày mai tôi đã đi rồi.

— Cái đó tuy anh, Nhưng đã dù dù tên chưa ?

— Cũng không cần bao nhiêu vi có người về đưa di.

Thái và Xuân ra bờ ao ngồi câu. Thấy Cận dương đứng nói chuyện với Loan và Dũng, Thái gọi Cận lại để ngỏ cho biết:

— Anh Cận lại đây. Chỗ này xem chừng nhiều cá, phao nháp nhay luồn.

Chỉ còn Dũng và Loan đứng

lại dưới gốc khế. Hai người

Mile Thug-Quy, iết-nghiệp khoa điểm trang tại Paris giúp việc massage (soa nán) manacare (sôa móng tay) maquillage (dánh phấn). Rất đẹp.

Máy uốn mi cong, vũ nò, răng xinh

CÁC MÁY AU MỸ TÔ SỬA

SOINS DE BEAUTÉ ANGLAIS & AMÉRICAINS — MASSAGE & MAQUILLAGE MODERNES, ÉLÉGANTS

Máy uốn lông mi 0 p80 — Biển một hộp kem, phấn, chí, son hay brillantine : Oyster (Con Hến) Hoabigant, Tokalon, Gorlier, Bourjois, Lentheric, Coty, Orsay, Resémail, Ecuador, Cotex, Imosa, Rieka, v.v. Nếu mua từ 6p, giá 6p, giá 6p.

hàm trắng mịn tươi dẹp mãi 2p, 3p, một hộp — Tóc dài, ruộm tóc đèn, hưng và bách kim, tóc rụng, rụng lồng, gân, lồng mi dài cong, chúng có (khối nhỏ, không còn vết thâm, không phát lai), nốt săn non mát, đèn giá 1p, 2p, 3p, một hộp — Tóc mọc, giảm mồ, tàn nhang sạch bắn, seo, lồng mày mọc thêm, vết son trầm đèn, gầy, béo, nở và (tròn đep mấu) đèn giá 2p, 3p, một hộp — Nốt ruồi, bết com, rặng trắng hói nách, nở da, 0p50, 1p, một hộp. Tri da rắn, nước nhai mứt đep sắng, đèn giá 1p, 2p, một hộp — Thúc tré đep lại tưới da xanh tóc (nồng) 2p, 3p, một hộp. Mán phấn, màu da lụa đam rất hợp. Dịp, dao, kéo, Massessin

Ở xa xin gửi linh hóa gỗ ngón, tay hàng ở nhà giày thép hay ga, rồi trả tiền tại đây. Hồi gi xin kèm tem để trả lời.

MỸ - VIỆT NAM — 26, Phó Hàng Than, Hanoi

Chơi sách đẹp

CÁC bạn thường qua các hàng sách lớn, tất một đôi khi để ý đến vài cuốn sách mịn màng, trắng lè vầm ngả trong tủ kính như những quả bí trong cung vua hay những « hảng nga » mờ màng yи hoàng tử đến lay dại ? Bạn ngầm nghĩa giờ lừa qua lớp m่าน trong suối, cái khuôn khổ nhíp nhàng, các đường nét tươi thắm, hồi hồn đọc nhường tên Pierre Louys, Charles Beaudelaire, và không khốn... chaoáng đầu kinh có bàng vui về cho biết giá ! Bạn sẽ gật gù (cũng như tôi) và ngợi... tột hồn là đúng phà khêu khích giặc mợ yêu đẹp kia ! Thế có lẽ phải, nhưng bạn có thể chắc là bạn và tôi chưa tự hào được là người biết chơi sách.

Người biết chơi sách là người không những sần lòng hy sinh nhiều thứ để hưởng nó một cách hoàn toàn, đặc biệt, khiến người ngoài cuộc thường phải mỉm cười, nếu không lố mít coi họ như sự quái dị. Như ở bên tây, một pho sách hiếm hoi khi trị giá bằng tiền cả một cái gia tài. Người là còn kẽ mèu chuyện ngô về họ: một ông cõi công già dựng được một tú sách quý, đồng một hôm đâm chán (như thường xảy đến cho một người xưa nay đương ham mê việc gì) đem ra « tầm tăm » bán. Nhưng nụ chửng ông tiếc, ông lại cùng với bọn người mua tranh nhau kịch liệt. Rút cục, ông... mua được và lấy làm may mắn. Tất nhiên ông đã lò vò đây kai mươi phần trăm về phi tồn. Một ông khác, lão hơn, trước khi đến già, lật xem cuốn sách ông thích, rồi thừa cơ sẽ phỏng một tờ bồ tài. Đến khi rao bán, vở xem lai rồi nhu tình cờ bắt gặp chỗ thiếu, tính cho một người biết: cuốn sách lát nhiều kém bẩn giá trị. Tuy vậy, ông cũng sần lòng mua đê biếu một người bạn, bằng một giá rất ca !

Các bạn có sách cho mượn chắc cũng thường khi thấy mất. Đừng

ta thản : không chứng bạn đã được quen một người « biết chơi sách » đó !

Nếu đây chỉ do « tình thanh chuông la » của kẻ hay đua đòi thi như lời Georges Duhamel, chính tình ấy cũng giúp ích cho nghệ thuật và kẻ đua đòi một ngày kia vẫn có thể thành một người sành sỏi chân chính. Vậy eáu đó xem ra không hai hòn bao nhiêu thứ khác, mà it ra lại tố cho ta biết một xã hội đương tiến hóa, và chuông những vẻ hào hoa.

Ở Á-dông ta từ xưa cũng nhiều nghè chơi phong nhã, như chơi cây cảnh, chơi đồ cổ... và những bậc « tao nhàn » cũng chịu tồn tài lực để sưu tầm những « nguyên liệu » đặc biệt: tranh vẽ trên tơ lụa, ruyu uống trong chén ngọc quý... Và những thứ giấy bẩn tối còn được yêu quý nhất trong nñhè in Âu-Mỹ.

Vì người biết chơi sách trọng cái « lèh chất » cũng như « tình thần » cuốn sách. Cái thứ ngảm ngãi chắc không vi đáy mà giấm ! Uống trong chén vang dù sao cũng hơn là uống trong chén sành. Giảp được bẩn in đúng, chđr rõ, giấy đẹp, khuôn khổ thích hợp, bia đóng đặc sắc, nhất là bẩn bài (thường cái gi biem vẫn qui) là cái thú của người chơi sách. Cuốn sách bây giờ hoàn toàn là một công trình mỹ-thuật do nhiều nghệ sĩ tạo nên và tiêu biểu cho một trình độ văn minh.

Bởi vậy, ta nên lạc quan thấy nghè xuất bản xứ ta gần đây phát hành những loại sách đẹp và nên mong sự « đua đòi » chơi sách đẹp, (nếu là sự đua đòi, cứ lan rộng ra...) như nghệ chơi ngựa hay khiêu vũ ! Cuốn sách đẹp sẽ là một thứ trang hoang trong phòng, thích hợp với trí thức mình và tin dùng trong cuộc đời mới.

Nếu cần, để đến những kẽ quỷ tối, ta có thể họp những bạo yêu sùng sitchensi, như ở Pháp: La Société des Bibliophiles lập năm 1820, & Aoh : Shakespeare Society v.v., mục đích trao đổi chí nhau xem những cuốn sách quý lì, sưu tầm hoặc in lại những nguyên bản hiếm (như ở xứ ta hiện thời tìm được những nguyên bản tác phẩm của Tân-Đà không phải dễ. Ấy là chưa kể trù tác của các cụ nho ta hồi trước).

Nhưng, những người « biết chơi » bây giờ được mấy ?

Không nói làm chi đến hạng « cuồng sách » (bibliomane) ở bên tây, chỉ ham sưu tập mà không hiểu mìa không hè đọc lời, bỗ bae vạn ra mua một nguyên bản... giống với bao của mình sẵn có, rồi... hủy đi, để riêng mình có một bản đặc

nhat trong đời, hay dùng... da người để đóng bìa sách (các bạn có thể tưởng tượng da một người đàn bà tùy ý, hơn nữa : da của người yêu !) Không nói đến hạng chơi ngóng ấy, xú ta chắc còn lâu mới có, và hiện giờ chưa cần dùng lâm, chí nói đến hạng « chơi sách » có ý thức (bibliophiles) thôi, thì chắc có thể đêm tròn tay được !

Trong số, tôi biết một ông bạn, và

có dịp lại thăm viên sách.

Tay nắm một tách phin hương thơi, in giấy lệnh (Impérial annam) nhẹ như tờ lá, màu phon phut ngà, mặt giấy mịt lồng to, nết mực cười lấp lánh, tôi thấy cái thư và giace quan như khi du ngoan một nơi thắng lị hay lạc loài trong chốn quỳnh lâm. Tôi hiên sao ban tôi chịu tổn nhiều tiền mua sách đẹp.

Văn-Hạnh

VIEN KHACH

ĐƯỜNG LÚC HOÀNG HỒN XUỐNG

Là giờ viễn khách đi.

NƯỚC DƯƠNG MÀU LY BIỆT

Trời vương hương biệt ly.

MÁY LẠC HÌNH XA XỎI

Gió than niềm trâch múa.

MÁY ỐI VÀ GIÓ ỐI

Chớ nên làm họ khóc.

MÁT NGHEN NHIN THẦU DA

Môi khép hét nín lời.

Chân giò... tay muôn rã...

Kè khuất... kè trông vời...

Hôm nào như hôm qua

Má kẽ trên gối sánchez ?

Anh dì, dường có hoa ;

Tôi nằm trong tuổi lạnh.

Buổi chiều ra cửa sổ ;

Bóng chụp cả trời tối.

— Ôm mặt khóc rung rẩy.

Ra đi là hết rồi !

XUÂN DIỄU

BAT BE...

MUỐN them vật liệu của Pháp-n, ũ dẽ bõi bõi cho quoc-ngrt được phong-phu là một việc tam rât có ích, rât cần, và dâu sao cũng không thể tránh được.

Nhưng có một cái hãi rât lớn, là những người viết văn không phải là đều biết thận-trọng sự mượn tiếng ãy, nên tám khi dịch liêu lanh câu thânh tiếng Pháp sang tiếng Nam, mà không hề rõ những tiếng Pháp ãy, chỉ mới hiểu dai khái một cách rất thô th襌. Thành thà trong văn chương Annam gân dại, ta đã gấp rât nhiều tiếng mới, hoặc cách dắt cũi mới, dịch ở Pháp vân ra, nhưng nghe nghệ không có nghĩa gì cả.

Một người học Pháp-vân không thấu-triết thường hieu tiếng « Poète de l'amour », là « thi-si của tình yêu ». Rồi ai muốn hiểu « thi-si của tình yêu » là nghĩa gì, thì phải nghĩ lại câu tiếng Pháp mới có thể hiểu được. Vì « poète de l'amour » có nghĩa, nhưng « thi-si của tình yêu » không có nghĩa gì cả. Tiếng de đây không phải là chỉ một sự phụ-thuộc, một sự sở hữu, như tiếng của. De đây là dẽ chỉ tính-cách (caractérisation). « Poète de l'amour », là : nhà thi-si chuyen lâ, chuyen ngâm vịnh về tình yêu. Chứ nhà thi-si đó không phải là của tình yêu mà cũng không phải là của gi hết, họa chàng ta có thể nói là « nhà thi-si của nước Nam, nhà thi-si của phái lãng-mạn », v.v...

Cũng như « le peintre de la femme », không thi-dich là « nhà họa sĩ của dân bả », và « l'apologiste de la religion chrétienne » là thi-dich là người ca tung của đạo Gia-tô. Càng như « le défenseur de la patrie » không có nghĩa là « người bênh vực eña lõ quốc », v.v... Hoặc giả người ta e ô thê cãi rằng tiếng của đây dảng theo một nghĩa mới chưa có trong quoc ngû, rồi một ngày kia nghĩa đó sẽ thành thông dụng. Nếu thế thì ra bêt cứ tiếng nào cũng có thể dảng theo nghĩa nào rồi nghĩa đó cũng sẽ thành thông dụng, và văn chương ngôn ngữ của một dân tộc là xây dựng bởi sự liều lĩnh cầu thê của những người thien hoc chứ không phải là bởi sự nghiêm ngâm llâu đáo và cần trọng của những người học thie, của những văn sĩ chán chính.

Ký sau, tôi sê nói đến một vài tiếng dùng sau như hai tiếng trên, do sự hiến Pháp vân thô thiền quá Tam-Tinh

SẮP CÓ BẢN**GIA ĐÌNH****TIỂU THUYẾT**

Một tác phẩm hay nhất của Khái-Hưng

Một bức tranh thâm sâu của gia đình trưởng giả Annam. Những việc quan sát chất chẽ và gay go về xã-hội. Những quan niệm và tư tưởng mới về cuộc đời. Một cuốn tiểu thuyết mà ai ai cũng phải đọc.

BỜI NAY XUẤT BẢN

Thương anh Tú Mô...

(MÃY LỜI KHUYẾN CAN)

Từ ngày Phạm thị Cả Mốc đi lấy chồng đến giờ, rất nhiều bạn lảng vẩn gửi thư đến chia buồn và an ủi Tú Mô. Những cảm tình luyện ái đó tỏ ra rằng trong lảng thơ văn, dù người ta nói sao, vẫn có những tình狀 tốt đẹp lắm.

L.T.S.

Cả Mốc đã lấy chồng

Đè anh Tú Mô đau lòng biết bao!

Đay em ai soán suýt chí đáo

Đè ai thuê thui rá vào ngắn ngor.

Nào ai, có bạn vẫn chờ?

Mái vui duyên mới hằng hờ tình xưa

Đè ai rầu rì như đưa

Gây cõm thân thế, bờ phờ tóc xanh.

Thấu chàng hối khách Nam thành?

Nhớ quên, anh Tú, chút tình bàng qua.

Tuong tu từ bấy đến giờ

Ngày xuân nhớ bạn tình xưa, anh

bùi...

Chim Xanh « ngáp nghé » bên vườn

Muôn thâm hoa vẫn « gườm gườm »

...chủ nhân.

Nhân nhẹ anh Tú bạn thân.

Thôi đừng thi họa vẫn với « ai ».

Người xưa đã đẹp duyên hải,

Mừng ai, sao lại buông nhời tiếc than?

Đè ai áo nǎo can trang,

Lanh lùng duyên mới, bê bàng tình

xưa!

Sánh vai, dôi lửa đang vừa,

Lam chi reo mồi nghỉ ngơi vào trong?

Vương chi có gái có chồng?

Thiếu chỉ những bạn mà hồng dang

son

Tinh xưa « Mu Béo » (I) Sài-gòn,

Sao anh chàng « kết » lại còn « tóm

item »...?

Đặt gi... rước lấy đòn ghen?

Nhớ ra... rồi lại... thuốc men thiết

mình.

Riêng anh dan dán dâu danh,

Nhưng thương chị Tú, khõe tình lo áu

Lại còn dán trê lau nhau...

Tinh-thần, nên có vái cầu giãy bää,

Liệu mà xu chey cao bay...

AM-TÔN

(1) Mu Béo Saigon là nhân tình cũ Tú-Mô.

Hạt sạn

Hứa hẹn tương lai

T. T. T. Bảy số 196, trong truyện « Một người không biết tên »:

Mãi đến năm mươi lăm tuổi, là cái năm chàng mang lều chống trời trờng ốc và giặt lấp cái Tú-tài, thì chàng đã hứa hẹn một cái tương lai vô định ở nơi quán khach, đặt người.

Cái « tương lai » ấy đã vô định thì còn hứa hẹn nỗi gì?

Gió với rụng

Vẫn số ấy, trong truyện : « Tình thơ »:

Nhưng mà, khi không, trận gió lạnh và đặc địa tự đầu bỗng đến làm rụng ngay nụ cười hoan lạc. Trận gió ấy là một chàng trai tuổi đang ngáp ngoài đường và hiện vẫn nàng.

« Trận gió bỗng đến » mà lại không « đến đúng đúng », chỉ « ngáp nghé, tháp thò » một tí thôi.

« Trận gió lạnh » ấy lại còn là một « chàng trai tuổi » đến làm « rụng mất nụ cười ». Lạ thực!

Bò được ư?

B. P. số 3777, trong bài « Muỗn đẹp »:

Sáng giây soi gương, lấy ngón tay trả sẽ mơn mởn những vết rắn rứt.

Nếu mօn bò được những vết rắn thi bao giờ con có các bà già mặt rumpero như quả chàm khô nữa.

Ngáp ngủ?

V. B. số 468, trong bài « Tình tiêu thụyết »:

Nếu anh muốn được nàng yêu, rồi cùng nàng, anh sống theo tiêu thụyết, thi Nội-a, anh sẽ được cái rung của con gió đã làm anh phải rùng mình phút đầu tiên.

Cơn gió « ngáp » thì hẳn vi nó buồn ngủ. Độc giả cũng thế đấy.

Bao mắt

T. T. T. Bảy số 197 trong truyện « Lúc trờ về »:

Liken đã chẳng nhiều lần nhìn Hùng với những tia mắt là gì?

Bia! Liken có nhão Hùng bằng tia mắt đầu. Nhìn bằng mắt đầy chữ.

HÀN DÂI SÂN



— Cái của con
mẹ bắt qua ấy
chỉ đáng vài héc.
Bác « an » của nó
làm gì?

— Đối với tôi
nhều ít không hề
gi, vì thánh-nhân
đã có câu « Quản
tù thực và câu
bảo ».

VUI CƯƠI

Của L.T.C.

Chết còn hè tiệc

Ông X, một nhà buôn giàu có nhưng hè tiệc, sấp chết.

Vợ, con cùng tất cả các người làm ở nhà buôn ông đều đứng chung quanh ông. Ông liền hỏi :

— Các người đứng cả đây chứ? Vợ tôi, con tôi, anh A, anh kỵ; có một cái đãi chứ?

Ai nấy đều kinh cần đáp, có.

Ông X cố hết sức kêu to :

— Thể không ai trông hàng à?

Rồi tắt thở.

của tôi, tôi chỉ biết có giông khỉ là khôn ngoan hơn cả. Một hôm tôi thấy hai mẹ con con khỉ ngồi vắt vẻo trên cây, tôi giơ súng nham nhán con mẹ, toan bắn nó, thì con khỉ con bỗng dưng nhảy xuống vai tôi, vỗ ve tôi như có ý van xin cho mẹ nó.

HÀN LÊM — Nô làm đãi bác q.

PHÂN BIP — Bác bảo làm cái gì
mới được chứ?

HÀN LÊM — Làm bác với cha nó.

TẬP KIỀU

TRUNG NHẬT CHIẾN TRANH

Tàu còn thi Nhật vẫn còn,
Gây cõi bình lira, hại con cái nhà.

Nhật kia gây việc can qua,

Hai người mà thiệt đến ta hay gi

Một cõi mura đạn nặng nề,

Tuồng gi đến của tặc gi đến thân!

Tuồng vô nghĩa, bát nhản

Bắc-Binh, Thượng-Hải, Thiên-Tân

cướp rời!

Tin đầu xét đánh ngang giờ!

Người đâu nghe thấy, rụng rời thất

kính!

Nước Tàu trảm vạn tinh binh,

Bị bom Nhật Bản, tan tành thịt xương.

Ngất giờ sát khí mõ mang,

Bị sông tần chiến, chặt đường xe

tăng!

Chiến tranh, thua được, nhẽ bắng,

Mỗi phen giao chiến, ai dèn cho ra

Này Anh, này Đức, này Nga

Này là giáp súng, này là giáp binh.

Làm thêm dài cuộc chiến tranh,

Làm cho nhân loại sát sao còn nhieu

ĐỒNG-TỘ

Cầm

CON Ở — Bầm óng, có một người

cầm muôn hồi thăm óng.

CHỦ NHÀ — Sao máy biết là người

ág cảm?

CON Ở — Họ bảo con thê!

Sở ngọt

PHÂN BIP — Kẽ trong đời di sản

Lần thứ nhất xá ta có kẽ
Chemisette đẹp :

CHEMISETTE

ESTIVALE

Le ricot de 1938 !

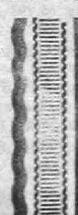
Các nhà buôn nên bóc ngay
tại nhà chế tạo :

Manufacture CÙ GIOANH

6-70, Rue des Poentails, Hanoi

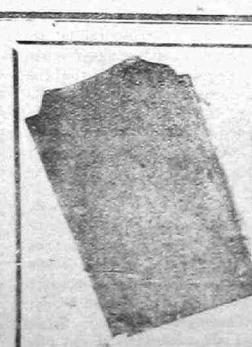
Maison fondée en 1910

Mua AO LEN



Các ngài muôn khỏi mua nhầm
len gai hay len pha sợi, chỉ đến
hiệu dệt CÙ CHUNG là nhá có dù
tin nhiệm. Hiện nay đang chưng
bày các áo kiểu mới năm nay.

CÙ - CHUNG
100, Ru du Coton, Hanoi



Đời chồng...

(Cuộc sống đột giữa nước Nhật và nước Tân đã làm nồng nhiều sinh mến kẽ thanh niên chiến sĩ. Phu nữ nước Nhật đau sót nên có biền tình để « đời chồng » (theo tin các báo).

Nước non xa cách nghìn trùng,
Ai gây chiến họa, đem chồng ta đi?
Nỗi niềm từ biệt sinh ly,
Bày chí nên cảnh său bi đau lòng.
Bè ta ấp bóng cô phỏng,
Hời nhà quân phiệt, trả chồng ta đây!

Chồng, con, cha, mẹ xum vầy,
Nhà ta đương sống những ngày êm vui.
Cùng nhau chia ngọt, sẻ bùi,
Gia đình lạc thi là nơi non Bồng.
Ai gây binh lửa đúng đúng
Mưa bom, bão đậu đem chồng ta đi!

Chồng ta có tội tình gì,
Lặng lẽ có oán thù chi nước người.
Nhẫn tâm, ai nỡ ác đời,
Đem chồng ta để làm mồi thầu công.
Hời quân hào chiến tàn hùng.
Giết nhau chi nữa, trả chồng ta đây!

Chồng ta tuổi trẻ bảy hay,
Càng giông võ sĩ, cung tay anh hùng.
Thà vì tội non sòng,
Vào sinh ra từ tẩm lòng cưng cam.
Nhưng chồng ta chịu gian nan.
Than ôi, vi kẽ lòng tham vùi cùng!
Trách ai cướp núi tranh sông.
Nơi xa, đất chẽ, đem chồng ta đi!

Chồng ta vào khốn, ra nguy.
Nâm sương, gối tuyết, còn chi là đời!
Sóng pha súng đạn bời bời,
Chẳng qua đe một dùm người nêu công.
Tiếng kèn như sé cõi lòng.
Có ai bắt chửi trả chồng ta chăng?

TÚ MŨ



— Chị trông em ăn mặc thế này có được không?
— Được lắm! Trông « tuyệt cú »!

TIN VĂN... VĂN CỦA LÊTA

Mỗi đoạn của Jalousie chia làm nhiều lớp; mỗi đoạn của Ghen cũng chia làm nhiều lớp.

Cuối mỗi đoạn ở Jalousie có tiếng « rideau »; cuối mỗi đoạn của Ghen cũng có tiếng « hạ màn » dịch sang tiếng « rideau ».

Còn gì nữa? Còn nhiều.

Trong Jalousie có những tiếng đối đáp: — Oui, non, merci, bonjour, je, vous, tu, il...; trong Ghen cũng có những tiếng: — phải, không, cảm ơn, chào anh, tôi, ông, anh, nô. Cùng với bao nhiêu dấu chấm, dấu phẩy, dấu kêu, dấu hỏi, dấu chấm túc là trong vở kịch Ghen, ta đều thấy trong vở Jalousie, và... trong nhiều vở kịch tiếng tát khác nữa!

Tội của Đ. P. Tú to thực, Lê Chi nhì, thế thi... thế thì tội gì dè yên?

Nhưng thôi, không nói nữa.

Khi Lê Chi dọc kịch tát rồi bảo kịch Đ. P. Tú giống in như những kịch tát mà Lê Chi dở, tôi chắc Lê Chi rất thực thà.

Song chính sự thực thà ấy lại cho tôi biết thêm lần nữa rằng về văn tát, Lê Chi hiểu khai sơ sài thật chát.

Không ai dám cãi rằng Jalousie nghĩa là ghen, cũng như không ai cãi rằng oui là có, non là không, merci là cảm ơn và rideau là hạ màn. Song, nếu chỉ vì thế, và nếu chỉ vì một vài sự lính có nho nhỏ khác, mà Lê Chi thực thà tin rằng Ghen phiên dịch ở Jalousie thì... đe khỉ nào có thì giờ, tôi dịch hẳn vở Jalousie ra quốc âm, để giúp Lê Chi đam hại vở của Guitry và của Đ. P. Tú so sánh lại.

LÊTA

PHÒNG TÍCH



1 là cơm no rợn xay với ham tim giục { són bị bệnh gọi là
2 là ăn no đì ngá, hay ăn no đì tắm ngay { Phòng-Tích
khi đầy hơi, khi tức ngực, chán cơm, không biết đói, ăn chậm tiêu, bụng vỗ bụng bịch. Khi ăn uống rồi thì hay ợ (ợ hơi hoặc ợ chua) thường khi ợ bụng khó chịu, khi đau bụng nôn, khi đau lưng, đau rát trên vai. Người thường mệt mỏi, buồn bã chân tay, bị l้า nằm sấp mặt vắng, da bụng rỗng. Cần nhiều chứng không kể xiết.

Mỗi hai liệu thang để chịu hoặc khỏi ngực

Liệu một bát uống 0p20 Liệu hai bát uống 0p40

VŨ-BÌNH-TÂN Ánh kim tiễn năm 1926 178 bis Lachiray HAIPHONG

Đại lý phát hành toàn tỉnh HANOI; AN-HA 18 hàng Mã (Cuore) - HANOI

Đại lý phát hành khắp Đông-Dương: NAM-TÂN 100 phố Bonnal - HAIPHONG

Có lính 100 Đại lý khắp HANOI và các tỉnh TRUNG, NAM, BẮC-KỲ và CAO-MIỀN, LAOS

Nói của đáng tội, trong kịch của Đoàn phứa Tú và kịch của những tác giả tát mà Lê Chi dở, quả có nhiều chỗ giống nhau như:

Kịch « Ghen » chẳng hạn. Lê Chi保驾 rằng « Ghen » tức là « Jalousie » của Sachy Guitry. Đúng lắm.

Nhưng thê cũng chưa đủ. Tôi xin mách Lê Chi những chứng có buộc tội ghê gớm hơn:

Jalousie có ba đoạn; Ghen cũng có ba đoạn.

Jalousie nói về chuyện ghen tuông Ghen cũng nói về những chuyện ghen tuông.

Trong Jalousie có người ghen, có người bị ghen; trong Ghen cũng vậy.

CABINET D'ARCHITECTE

NGUYỄN - CAO - LUYỄN

HOÀNG - NHƯ - TIẾP

Architectes diplômés P. L.G.I.

Anglo Razé Richard et

Borgnis Desbordes — Hanoi



THOAT LY

TRUYỆN DÀI của KHAI - HUNG

(Tiếp theo)

thương yêu, thương yêu thầm
vụng, hay tỏ lòng thương yêu
thôi ! Nhưng tim mãi trong tri
nhớ nàng chỉ thấy cha lanh dạn
nếu không a-dua với di ghê mà
mắng chửi, đánh dập nàng.
Chung quanh hai người ấy, hai
vai chính của lão thám kinh già
dinh, lại còn mấy đứa em ngang
ngang, lại ngược, mấy quản do
thám.

Thực là một cái địa ngục !

« Thà vào ngồi tù, thà dồn
thân vào nơi hông lâu, thanh lâu
còn hồn quay về cái già dinh
ấy ! »

Hồng mải suy nghĩ không
trông thấy, không để ý tới mọi
người, mọi vật chung quanh,
khi qua đường Tràng-liên để
sang phía hồ. Một cái ô tòan cỏi
diện inh ôi mà nàng cũng không
nghe thấy gì, cứ việc nhìn thẳng
tiến bước. Xe bấm bánh, tiếng
kêu rit lên rồi chúc đầu vào
thành hè trước dãy bức cửa
những hàng hoa. Người Pháp lái
xe quát mắng ầm ỹ. Hồng quay lại
mỉm cười vơ vẩn rồi thân nhiên
đi vòng ra bờ hồ. Một cỗ bán
hoa, vở sọ bää còn lộ trên nết
mặt, dầm dầm nhìn Hồng, nói :

— Ti nữa thi mất mạng nhé !
Một người đàn bà khác ngồi
nói tiếp :

— Gặp phải tay lái non không
bấm kịp thi còn gì !

Hồng vẫn mỉm cười, khôi hài
dáp lại :

— Thị chết, chứ còn gì nữa !

Người kia cũng cười :

— Thực cõi còn tốt số đấy !

Hồng vừa bước mau vừa lầm
bầm : « Tốt số ! Nếu nó nghiên
chết mới là tốt số !..

Nàng bật cười nghĩ đến câu
chuyện một người muôn lý - tú
mà nghèo quá không xoay được

tiền mua giày thửng hay thuốc
độc. Và nàng bình tĩnh quay về
với cái chết đã dự định, đã quả
quyết dự định. Một chàng thiếu
niên đến gần nàng cất mũ chào
rồi hỏi :

— Thưa cô, có việc gì không ?
Hồng quay lại nhìn, lộ vẻ khố
chú :

— Cám ơn ông tôi không sao
thảm.

— Thưa cô, cái thẳng ấy mắt
đay quá. Đã suýt để chết người
ta không biết xin lỗi thì chờ, lại
còn thốt ra những lời thô bỉ !
Nhất lại đối với một thiếu nữ.

Hồng yên lặng, đi thẳng thỉnh,
người trẻ tuổi vẫn đi theo nàng,
nói tiếp :

— Thưa cô, tôi toan lại cho né
một bài học, thì nó vội cút mất

Hồng không thè giũ nỗi cái
mỉm cười, vì thấy người kia
mảnh khảnh, bé nhỏ, chỉ gần
hàng nửa người Pháp lái xe. Và
nàng nghĩ thầm : « Chẳng rõ bài
học ấy là mấy câu vần vợ hay là
một quả đấm ! » Chừng cho cái
mỉm cười vơ vẩn rồi thân nhiên
đi vòng ra bờ hồ. Một cỗ bán
hoa, vở sọ bää còn lộ trên nết
mặt, dầm dầm nhìn Hồng, nói :

— Thưa cô di đâu bây giờ ?

Hồng chau mày yên lặng rảo
bước. Người kia hiểu, đứng lại
rồi gọi xe mặc cả đi thẳng.
Hồng thở dài quay nhìn sang
phía hồ, và chợt nhớ tới buổi
gặp gỡ lần đầu với Lương,
cũng ở bên hồ này, giữa ngày
hội sinh viên cao đẳng. « Thực
con người tệ bạc !... Đồ khốn
nạn ! Thế mà nó dám cứ viết thư
mãi cho mình ! »

Nàng cố nhận lại nét mặt của
Lương mà không sao được. Cả
cái sẹo ở thái dương, nàng cũng
không nhớ rõ. Nàng không ngờ,
không thè ngờ một người yêu

TRONG khi ấy, Lương
vẫn nhận được thư
của Hồng, và vẫn
phúc đáp lại bằng
những lời tha thiết yêu đương.
Thực ra không bao giờ chàng
quen được Hồng, người yêu thứ
nhất trong đời chàng. Với Yến,
chàng chỉ sống những ngày tạm
bợ, chàng chỉ bường chú tình
yêu tạm bợ. Nhưng cái tình xác
thịt ấy đã thành thói quen khó
lòng mà rời bỏ được. Vì thế,
mỗi khi nhận được thư Hồng,
chàng lại hối hận muốn lia Yến
ra, nhưng hôm sau, chỉ hôm sau,
đều lại hoàn đấy.

V.

Thấy Hồng cười vui vẻ, Nga
cũng vui vẻ cười theo. Nàng
mừng rằng bạn đã quên Lương
và nàng nghĩ thầm : « Muốn được
người ta thương nhớ lâu ngày
hay mãi mãi, tất phải đẹp trai
hay it ra cũng có tài lối lạc.
Lương thì xấu người lại vira
tâm thường ! Chẳng qua Hồng
chỉ cảm động khi nghe câu
chuyện cảm động của Lương, và
có chút cảm tình mà hai người
đều tưởng lầm là tình ái. »

Để bạn quên hẳn Lương, Nga
bắt đầu nói xấu chàng, thuật
những hành vi già dở, những
củ chi và ngôn ngữ dở dłącz
của chàng. Hồng nghe chuyện, cười
chảy nước mắt.

Bữa cơm sáng Hồng ăn rất ít,
nói vì di đường mệt nhọc. Uống
nước xong nàng xin phép anh chị
và bạn di chơi một lát. Nga ngó
nàng đến tim Lương và sợ sẽ xảy
ra chuyện loli thôi, liền đứng dậy
nói :

— Chị chờ tôi đi với.

Hồng trả trả đáp :

— Vâng, càng bay. Vậy chị đợi

ĐỒI CHỖ Ở

PHÒNG VỀ KIỀU NHÀ

NGUYỄN BÁ CHÍ
BẠCH VĂN CHỦ

kiến trúc sư

gilon lại 67 Rue Francis Garnier
(cạnh nhà máy điện bờ hồ)

nàng như Lương mà lại quên nàng không thể được. Và nàng đoán chắc người là đảo biển ở với Lương xinh đẹp lắm.

Hồng trả lời lại cái ý nghĩ ấy ngay: « Lương thì xinh đẹp gì mà sao mình cũng yêu. Nàng có tưởng tượng ra hết những cái xấu của Lương để không yêu Lương nữa, để ghét Lương. Quả thực, và nàng cũng còn nhớ, nàng yêu Lương không phải vì cảm cái vẻ khôi ngô tuấn tú của chàng. Nàng yêu Lương là do một sự duyên bi hiện ra trong tâm hồn nàng trong một phút, một giây, có lẽ do số mệnh. Thị nay cũng vì số mệnh mà hai người không yêu nhau nữa, hay đúng hơn, Lương không yêu nàng nữa. » O ôi, trâm sự chẳng qua do số mệnh cả! »

Y nghĩ ấy đưa sự bình tĩnh vào tâm hồn nàng, không phải sự bình tĩnh thiên nhiên khi nàng đã quyết định cái chết, nhưng sự bình tĩnh, kết quả của luận lý, của lẽ phải. Bây giờ, nàng thấy cái chết của nàng vô lý nữa. « Con người ấy không đáng được ta vì hắn mà chết! »

Sự sống như dần dần tràn ngập tâm hồn nàng và nàng thấy mọi lúc một xa cài chết. Mỗi bước của nàng như đứa nàng gào tới sự giải thoát. Nàng nhìn dáng cây lá lán tản, màu thu đã nhuộm sắc vàng, thấy có một vẻ đẹp dịu dàng. Xe điện chạy qua, cái cản sắt hắt lấy sối giày đồng tiếng kêu chun chút như tiếng hòn của hai cặp môi ử yếm. Những thiền nữ xinh tươi bón hỏa nỗi cười và obninnh hàng con mít đầy tinh cảm.

Bởi vui lắm! Mà dâng sống lắm!

Và Hồng chợt có ý tưởng sợ chết. Một ý tưởng thoáng qua, ló mò.

« Thôi, bây giờ ta quay về nhà! » Hồng định nghĩ « về nhà anh Cao », nhưng hai tiếng « về nhà » trong tâm tư nàng gợi ra một ý nghĩa khác bão : nàng nhớ đến nhà nàng ở Ninh-Giang. Về nhà? Vẽ bằng cách nào?

Liệu có vẻ được nữa không? bao nhiêu câu hỏi khó trả lời! Hồng thấy hai chân run không bước vững. Cách đây một quãng có cái ghế xi-măng. Nàng đi lại ngồi nghỉ, quay nhìn ra hồ. Và nàng bỗng dưng tòi cảnh cây xoan tây rủ lá xuống mặt nước. Ngày nay còn đi học, một chị bạn lớn tuổi có bảo nàng rằng những nơi có người chết dưới hay tu tú, cảnh cây bao giờ cũng rụng xuống như bị bỗn người thiệt mạng hút lấy. Hồng lại nghĩ đến cái chết.

Nàng đứng dậy, lại vịn thân



cây xoan tây, thẩn nhiên ngắm lán nước xanh giống như nước lá giông giàn mà người đi ghề thường vặt để dấp lèn mắt đau. Bất giác, nàng rùng mình làm bần: « Thủ chết chứ không thể nào lại quay về sống bên cạnh người đi ghề ấy được. » Tâm trí nàng như thi thần bảo nàng: « Chỉ việc nhảy tắm một cái xuống hồ! Thế là xong » Nhưng lẽ phải, hay đúng hơn, cái lẽ phải nhất nhát, cũng thi thần khuyên nàng: « Đừng! Vì

nhầy xuống cũng không chết được. Người ta sẽ nhảy theo người với lên ngay! » Hồng quái cổ lại ngó ngác nhìn từng bọn người rầm rập qua lại.

Nàng thở dài trả về chỗ cũ: « Ta sẽ chết. Vì chết thi khổ gi, mà khổ sở gi, vì chết là hết. » Nhưng tự nhiên vê linh hồn, vê xác thịt lộn xộn cả ở trong đầu nàng. Nàng tin chắc rằng có linh hồn, và linh hồn này, ta sáu kai chết sẽ hiện về dương gian. Vậy nàng sẽ chết và sẽ hiện hồn về mà bồm cô, mà hành hạ người đi ghề. Ý nghĩ ấy làm cho Hồng vừa sung sướng vừa buồn cười.

Bây giờ chỉ còn tim xem nên chết bằng cách gi và chết ở đâu. Quanh hồ Hoàn Kiếm, nàng thấy khờ lòng mà chết được, vì ở đó người qua lại suốt ngày đêm. Xưa nay biết bao kẻ gieo mình xuống hồ này, nhưng đã mấy ai thoát nguy厄? Vậy tất phải đến nơi khác, hồ Tây hay hồ Trúc - Bạch chẳng hạn.

Trong lúc sôt sắng, Hồng toan đứng dậy gọi xe ngay lên đường Cố Ngu. Nhưng tâm hồn lười biếng, nàng vẫn như giàn xuống ghế. Rồi nàng lại loay hoay nghĩ tới tình cảnh của nàng. Nàng nhận thấy sống cũng khó khăn như chết. Đã viết thư đề lại nói đi không về nhà nữa, chẳng lẽ bây giờ lại quay đầu về, lại vác mặt về! È chẹt ta! « Người ta » sẽ coi nàng là cài gi. « Người ta » sẽ khinh bỉ nàng đến đâu! « Người ta sẽ hành hạ nặng hơn trước. Thế thì cài là phải lùm ruồi, cùa do đùi gi nữa b!

Hồng vội ghé đứng dậy. Người ta nàng lão dão. Đầu nàng như nhồi & hai thái dương. Nàng gọi liều: « Xel! » Một anh phu xe đạp xe lên dia hè. Hồng hỏi ngô

nogn :

— Anh có đi không?

— Thưa có có.

Hồng tưởng trả rẽ để anh xe

tù chối :

(Còn nữa)

Khái Hưng

Une Peau Nouvelle

• Blanche et Veloutée -

-en
3 JOURS

PREMIER JOUR

TROISIÈME JOUR

Les Pores
Dilatés et les
Points Noirs

DISPARUS POUR TOUJOURS

ES "facheux points noirs, les bâtons,

les imperfections, les râches écaillés de la peau, un teint terne, terne, tout cela provient de pores dilatés pores obstrués par des impuretés grasses que ni savon ni eau ne peuvent enlever. Tout pore dilaté est dû à l'irritation de la peau. Penétrer instantanément dans les pores, la nouvelle Crème Tokalon, Couleur Blanche (non grasse) calme rapidement l'irritation des glandes cutanées. Elle dissout et enlève les impuretés profondes des pores et les pointes noires, ramène les pores dilatés à leur dimension normale, blanchit et adoucit une peau sombre et râchée. La peau la plus sèche est tonifiée et rafraîchie. Les lignes de fatigue, l'aspect laid et luisant du nez sont complètement supprimés. Tonique, astringente, nourrissante. Contient unifiant un mélange merveilleux de crème fraîche et d'huile d'olive prédiégérées. C'est pourquoi la Crème Tokalon, Couleur Blanche, blanchit, adoucit la peau et le donne en 3 jours, une beauté nouvelle et indestructible-impossible à obtenir autrement. Employez-la chaque matin.

NOTA : Si vous avez des rides, les muscles du visage affaissés, ou des stigmates de l'âge, vous devriez également nourrir votre peau avec du Biocel. On a maintenant réussi à obtenir cette substance précieuse du cœur des cellules cutanées profondes de jeunes animaux. C'est comme le Biocel de votre propre peau. La crème Tokalon (Couleur Rose) contient maintenant du Biocel mélangé exactement selon les proportions voulues pour conserver votre peau ferme, fraîche et jeune. Appliquez-en le soir avant de vous coucher. Succès garanti ou argent remboursé.

AGENCE : 1 Maron A. Rochat et cie
75, Bd Gambetta Hanoi

F
PHIẾU DỰ THÍ
Ô CHỦ Ngày Nay

AN-THAI

GRANDE FABRIQUE DE POUSSÉ-POUSSÉ
2, Rue Ngayen - trong - Hielp
HANOI

?? 1936

KIỀU MỚI

Gặp khi gió kèp mưa đóm,
Đang xe "AN THAI" chẳng
con cát gi.

Có bán dù cá: Vải, Sá, Lop
và đồ phụ tùng xe tay.

Bệnh Quỷ

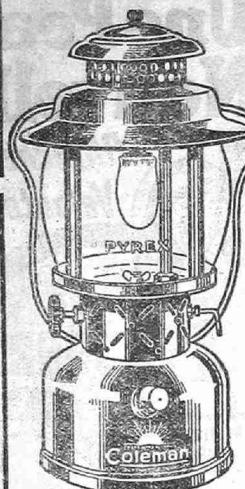


Vì trung bệnh lậu

Nếu các ngài mắc bệnh Lậu, hay Tim-la, mà các ngài đã uống đủ các thứ thuốc rồi, mà bệnh vẫn không khỏi rất và hết noc, thì các ngài cứ tin rằng "ngay thuốc Hoàng-văn-Áp 47 phố Ninh-xá Bắc-Ninh Tonkin, là mau khỏi và rất hết noc, không hại sinh dục và thân thể, vì thuốc của hàn hiệu ty chế ra đã có tiếng trong 20 năm nay. Còn như mọi thứ thuốc khác họ chỉ mua của các ông lang băm và đóng ra chai, lọ, nói khéo để bán đó thôi chứ thực ra người hàn thuốc không rõ & trong thuốc có các vị gì; nếu các ngài cứ tin uống các thứ thuốc đó, không những là không khỏi, và sau thế nào cũng sinh ra nhiều bệnh. Còn như thuốc của hàn hiệu xin cam doan hổ ai mua mà uống thì bệnh nhẹ hay nặng như thế nào cũng phải khỏi ngay lập tức, người không mệt nhọc gì cả. Thuốc Lậu 1p,60, Tim-la 2p,00, ai mua giá tiền trước, còn gửi linh hồn giao ngắn, có bán tại Mai-linh 60 Paul Doumer Haiphong, Lê-Nam-Hưng Phan-Thiết, Quảng-Lợi Chợ-gòn Phù-my, còn đại-ly Hanoi Saigon v.v.

BÈN MĂNG-SÔNG

COLEMAN



800 - 500 bougies

Hiệu đèn măng-sông có
bơm tủy nhál bên Huê-kỳ.
Sáng nhát, chắc chắn dẽ
dùng.

Bèn Coleman có 2 cỡ
sáng :

200 - 800 bougies

300 - 600 bougies

Có thử dùng dầu xăng, có
thử dùng dầu hôi.

Manchon — Măng-sông
Coleman nhán xanh.

N° 999 200-300 bougies

N° 1111 300-500 bougies

Có trút bán nơi :

Lê huý Lê, 76, Rue des Paniers
Đặng văn Tốn 29, Rue du Colon
Quảng hung Long, 79, Rue des Paniers

TINH
TRÊN
chén
c 20
TENN
BAO
AII
Nº100 TONG DOC PHUONG Cholon

Ngua và tri
CẨM-NHỆT
có
BAN-TRAI
KINH-PHONG
Thái bình 15 Phúc
BẢN KHẮP NƠI

PHUC-LO'II

AVENUE PAUL DOUMER, HAIPHONG

Articles de Nouveauté
Chapellerie, Parfumerie
Lunetterie — Cravates
Chapeaux Feutres

SACS

POUR DAMES & DEMOISELLES

Tại 152, Đường cầu Cửa Đông
(152 Bd Henri d'Oriéans Hanoi)

Téléphone 338

D' CAO-XUAN-CAM
Tổng đàp ta Ba-Ba-Ba-Ba-Paris
Nguyễn Trung-ký bệnh-viện
quản đốc chuyên-tri
Bệnh Hoa Liêu & Nội-thương

Khám-bệnh
Sáng 8h đến 11h30, chiều 3h đến 6h
Khi cần kíp mời vđ
nhà lúc nào cũng được.
Có phòng-dưỡng-bệnh
và hộ-sinh

BÉO... GÀY

Bản bá béo quá khổng thể nào có hình vóc đẹp được, người nom không già,
mắc quần áo tàn thời rất chướng mắt. Muốn nhẹ bớt cần di các bá hông
thuốc THANH-THÂN-HOÀN P. E. mỗi tháng bớt ít nhất được 5 kilos.
THUỐC NÓI VÚ (globales mamillaires) làm cho vú rắn và nở ra, cết
để tôn vóc đẹp của bộ ngực. Chỉ 10 ngày thấy hiệu nghiệm. Thuốc làm già
và vỗ vú trên đây của MỸ-VIỆN TAMINA bên Pháp chế ra. Cam đoan
không hại il rị, mỗi thứ giá 1p50

Bán tại hiệu:

Đào-Lập

87, Phố Hàng Gai, Hanol

FORVIL
THƠM TỐT HƠN CẢ
KEM
PHẦN
NƯỚC HOA
DẦU

ĐẠI LÝ COMPTOIR COMMERCIAL
Độc Quyền 59 RUE DU CHANvre HANOI

Si vous voulez

Descendez à

l'Hôtel de la Paix à Hanoi

Vous apprécierez sa bonne cuisine,
ses chambres dans Pavillons
entourés de jardins, ses prix modérés.

Le meilleur accueil est réservé
à la Bourgeoisie Annamite

Charles Guillot - Propriétaire - Tél. n° 48

Bien manger
Bien dormir
Etre tranquilles

Nhà thuốc hay nhất Đông-Dương

Khi có bệnh, chẳng nên tin quảng cáo mà mua thuốc làm xan ở gần mình vì thuốc như thế đâu có hợp với bệnh,
với tuổi của mình ở nước vẫn minh, người có bệnh bao giờ cũng phải bồi ống thầy rồi mới mua thuốc. Bã
con, anh em già xà, bã ký nam, phu, lão, ấu, khỉ mắc bệnh, hãy viết thư cho KỶ BIỂN DƯỢC PHÒNG
kết hợp, nói tuổi, sức cần nặng (poids) lấy một lít thuốc 1p, thi sẽ thấy công hiệu phi thường vì biết bệnh rồi
mới bảo chế thuốc. KỶ BIỂN DƯỢC PHÒNG do 10 vị y học sĩ Trung-ký, đã năm đời làm thuốc, ngoài 40
năm kinh nghiệm, để theo học vi thành thuốc Hải thương lão ông, xưa nay vẫn trinh cho các nhà danh gi
vọng lão, mới được chính phủ bãi bỏ cho dùng nên đã trả nón lang băm. Thuốc gì cũng chỉ 1p, một lít, nhất
là bệnh lúp, giang-mai, bệnh dân-ông, dân-bà, con-nǚ, cũng tính tlp. cùa cho đeo mao. Có lèm ra một bá sách
dày học thuốc có 10 cuon lít, ai mồi cuon 1p, ai mồi cuon mao mày cuon thi gửi thư tới.

Thu mua thuốc, hỏi bệnh, mua sách xin là :

Monsieur le Directeur du KỶ BIỂN DƯỢC PHÒNG

N° 167, Rue Frere Louis — SAIGON

và mùa đông mới sang
Đủ mặt hàng tơ, lụa, len may
đa và manteaux đủ các kiểu.
các mẫu rãnh nhô và hợp kim.
Nhưng toàn tơ tuyệt đẹp
Hàng lông hàng ta và hàng
nồi hóa
CÓ BÁN BÚ LEN, GIÀ,
BÈ MAY QUẦN ÁO TÂY
Xin mời đến xem mẫu hàng.
Viết thư thương lượng cho

MAI-BÈ

26, Phố hàng Đường
HANOI



Rentrée des classes

Vous trouvez à l'IDEO tous les articles scolaires nécessaires à vos enfants

Articles de bonne qualité leur donnant le goût au travail.

Articles « RÉCLAME » vous permettant de faire des économies :

Cahier de brouillon à RÉCLAME	100 pages	0p09
Boîte de 100 copies doubles, beau papier		1.09
Re-motte de 100 — quadrillé multiple		0.70
Plumier laqué, couvercle chromé		0.80
Compas à panoplices : 15 et 4 pièces		0.65 à 0.35
— plats nickelé reversible double usage		1.00
— plats nickelé en pochette		1.10 - 1.63 à 0.98
Nécessaire scolaire 4 pièces pochette cuir		0.40

Catalogue des articles scolaires sur demande

L'I.D.E.O. PAPETERIE - LIBRAIRIE
HANOI - HAIPHONG



Sữa NESTLÉ

Hiệu con Chim

SỨC MẠNH CỦA TRẺ CON
BAO THẦU CHO CHÍNH PHỦ PHÁP

BỘT QUYỀN BẢN : cho các nhà
thương, các nhà hộ sinh và
các nhà thương binh, v. v.
ở Trung-ky, Bắc-ky và Cao-Mèn



HỘI VẬN-QUỐC TIẾT-KIỆM

HỘI TÙ-BÔN LẬP THEO CHI-DU NGÀY 24 APRIL 1936

Vốn đã đóng tất cả: 1 triệu lưỡng bạc và 8 triệu quan tiền Pháp.

HỘI QUẢN QUẢN-LÝ CỘI ĐỒNG-PHÁP

25, Avenue Edouard VII
Thượng-Hàn

SAIGON

Số tiền dự trữ tới ngày

31 Décembre 1936

(theo cài Đồng-Pháp) →

\$ 2.227.770,53

Tiền cho vay trong số Đồng

Pháp để đảm bảo số tiền đóng

→ vào Hội kế trên đây

←

\$ 2.339.121,43

Tiền cho vay trong số Đồng

Pháp để đảm bảo số tiền đóng

→ vào Hội kế trên đây

←

\$ 2.339.121,43

Tiền cho vay trong số Đồng

Pháp để đảm bảo số tiền đóng

→ vào Hội kế trên đây

←

\$ 2.339.121,43

Tiền cho vay trong số Đồng

Pháp để đảm bảo số tiền đóng

→ vào Hội kế trên đây

←

\$ 2.339.121,43

Tiền cho vay trong số Đồng

Pháp để đảm bảo số tiền đóng

→ vào Hội kế trên đây

←

\$ 2.339.121,43

Tiền cho vay trong số Đồng

Pháp để đảm bảo số tiền đóng

→ vào Hội kế trên đây

←

\$ 2.339.121,43

Tiền cho vay trong số Đồng

Pháp để đảm bảo số tiền đóng

→ vào Hội kế trên đây

←

\$ 2.339.121,43

Tiền cho vay trong số Đồng

Pháp để đảm bảo số tiền đóng

→ vào Hội kế trên đây

←

\$ 2.339.121,43

Tiền cho vay trong số Đồng

Pháp để đảm bảo số tiền đóng

→ vào Hội kế trên đây

←

\$ 2.339.121,43

Tiền cho vay trong số Đồng

Pháp để đảm bảo số tiền đóng

→ vào Hội kế trên đây

←

\$ 2.339.121,43

Tiền cho vay trong số Đồng

Pháp để đảm bảo số tiền đóng

→ vào Hội kế trên đây

←

\$ 2.339.121,43

Tiền cho vay trong số Đồng

Pháp để đảm bảo số tiền đóng

→ vào Hội kế trên đây

←

\$ 2.339.121,43

Tiền cho vay trong số Đồng

Pháp để đảm bảo số tiền đóng

→ vào Hội kế trên đây

←

\$ 2.339.121,43

Tiền cho vay trong số Đồng

Pháp để đảm bảo số tiền đóng

→ vào Hội kế trên đây

←

\$ 2.339.121,43

Tiền cho vay trong số Đồng

Pháp để đảm bảo số tiền đóng

→ vào Hội kế trên đây

←

\$ 2.339.121,43

Tiền cho vay trong số Đồng

Pháp để đảm bảo số tiền đóng

→ vào Hội kế trên đây

←

\$ 2.339.121,43

Tiền cho vay trong số Đồng

Pháp để đảm bảo số tiền đóng

→ vào Hội kế trên đây

←

\$ 2.339.121,43

Tiền cho vay trong số Đồng

Pháp để đảm bảo số tiền đóng

→ vào Hội kế trên đây

←

\$ 2.339.121,43

Tiền cho vay trong số Đồng

Pháp để đảm bảo số tiền đóng

→ vào Hội kế trên đây

←

\$ 2.339.121,43

Tiền cho vay trong số Đồng

Pháp để đảm bảo số tiền đóng

→ vào Hội kế trên đây

←

\$ 2.339.121,43

Tiền cho vay trong số Đồng

Pháp để đảm bảo số tiền đóng

→ vào Hội kế trên đây

←

\$ 2.339.121,43

Tiền cho vay trong số Đồng

Pháp để đảm bảo số tiền đóng

→ vào Hội kế trên đây

←

\$ 2.339.121,43

Tiền cho vay trong số Đồng

Pháp để đảm bảo số tiền đóng

→ vào Hội kế trên đây

←

\$ 2.339.121,43

Tiền cho vay trong số Đồng

Pháp để đảm bảo số tiền đóng

→ vào Hội kế trên đây

←

\$ 2.339.121,43

Tiền cho vay trong số Đồng

Pháp để đảm bảo số tiền đóng

→ vào Hội kế trên đây

←

\$ 2.339.121,43

Tiền cho vay trong số Đồng

Pháp để đảm bảo số tiền đóng

→ vào Hội kế trên đây

←

\$ 2.339.121,43

Tiền cho vay trong số Đồng

Pháp để đảm bảo số tiền đóng

→ vào Hội kế trên đây

←

\$ 2.339.121,43

Tiền cho vay trong số Đồng

Pháp để đảm bảo số tiền đóng

→ vào Hội kế trên đây

←

\$ 2.339.121,43

Tiền cho vay trong số Đồng

Pháp để đảm bảo số tiền đóng

→ vào Hội kế trên đây

←

\$ 2.339.121,43

Tiền cho vay trong số Đồng

Pháp để đảm bảo số tiền đóng

→ vào Hội kế trên đây

←

\$ 2.339.121,43

Tiền cho vay trong số Đồng

Pháp để đảm bảo số tiền đóng

→ vào Hội kế trên đây

←

\$ 2.339.121,43

Tiền cho vay trong số Đồng

Pháp để đảm bảo số tiền đóng

→ vào Hội kế trên đây

←

\$ 2.339.121,43

Tiền cho vay trong số Đồng

Pháp để đảm bảo số tiền đóng

→ vào Hội kế trên đây

←

\$ 2.339.121,43

Tiền cho vay trong số Đồng

Pháp để đảm bảo số tiền đóng

→ vào Hội kế trên đây

←

\$ 2.339.121,43

Tiền cho vay trong số Đồng

Pháp để đảm bảo số tiền đóng

→ vào Hội kế trên đây

←

\$ 2.339.121,43

Tiền cho vay trong số Đồng

Pháp để đảm bảo số tiền đóng

→ vào Hội kế trên đây

←

\$ 2.339.121,43

Tiền cho vay trong số Đồng

Pháp để đảm bảo số tiền đóng

→ vào Hội kế trên đây

←

\$ 2.339.121,43

Tiền cho vay trong số Đồng

Pháp để đảm bảo số tiền đóng

→ vào Hội kế trên đây

←

\$ 2.339.121,43

Tiền cho vay trong số Đồng

Pháp để đảm bảo số tiền đóng

→ vào Hội kế trên đây

←

\$ 2.339.121,43

Tiền cho vay trong số Đồng

Pháp để đảm bảo số tiền đóng

→ vào Hội kế trên đây

←

\$ 2.339.121,43

Tiền cho vay trong số Đồng

Pháp để đảm bảo số tiền đóng

→ vào Hội kế trên đây

←

\$ 2.339.121,43

Tiền cho vay trong số Đồng

Pháp để đảm bảo số tiền đóng

→ vào Hội kế trên đây

←

\$ 2.339.121,43

Tiền cho vay trong số Đồng

Pháp để đảm bảo số tiền đóng

→ vào Hội kế trên đây

←

\$ 2.339.121,43

Tiền cho vay trong số Đồng

Pháp để đảm bảo số tiền đóng

→ vào Hội kế trên đây

←

\$ 2.339.121,43

Tiền cho vay trong số Đồng

Pháp để đảm bảo số tiền đóng

→ vào Hội kế trên đây

←

\$ 2.339.121,43

Tiền cho vay trong số Đồng

Pháp để đảm bảo số tiền đóng

→ vào Hội kế trên đây

←

\$ 2.339.121,43

Tiền cho vay trong số Đồng

Pháp để đảm bảo số tiền đóng

→ vào Hội kế trên đây

←

\$ 2.339.121,43

Tiền cho vay trong số Đồng

Pháp để đảm bảo số tiền đóng

→ vào Hội kế trên đây

←

\$ 2.339.121,43

Tiền cho vay trong số Đồng

Pháp để đảm bảo số tiền đóng

→ vào Hội kế trên đây

←

\$ 2.339.121,43

Tiền cho vay trong số Đồng

Pháp để đảm bảo số tiền đóng

→ vào Hội kế trên đây

←

\$ 2.339.121,43

Tiền cho vay trong số Đồng

Pháp để đảm bảo số tiền đóng

→ vào Hội kế trên đây

←

Bằng cấp thường Bộ Tinh Vàng của

Nhà thuốc HỒNG-KHÊ

Nhà thuốc Hồng-Khê sáng lập ở Hanoi từ năm 1922 xem mạch cho đơn bốc thuốc chén, bán thuốc bắc chè, có ngoại một trăm phương thuốc hoàn tán, cao, dan, chữa đủ các bệnh người lớn trẻ con. Nỗi danh tiếng nhẫn về món thuốc chữa bệnh Tinh, thuốc Cai Nha Phiến, thuốc Điều-Kinh, Bạch-dái, thuốc Té-Thấp, thuốc



Giải Cảm, thuốc Đau Đầu Dây, thuốc Sâm Nhung Bách bõ. Nhán được hàng trăm nghìn bức thư minh ta lương-y. Thuốc Hồng-Khê không những công hiệu lại đẹp và tinh khiết nén hội chợ Haiphong, nhà thuốc Hồng-Khê được quan Toàn-Quyền và quan Thống Sứ khen ngợi và được ân thưởng Bộ Tinh Vàng.

MỘT VIÊN CÒ VÂN CỦA MỌI GIA ĐÌNH

Ta cần hỏi viên cò vân này trong mọi sự hành động của ta như là vé : tình duyên, con cái và của cải, công danh sự nghiệp, tài lợi và cách thức thi cử làm ăn, bệnh tật và thọ yêu ra sao ?



Mtre Khanhson là một người có thể chỉ cho ta biết những sự ấy một cách tường tận và rõ ràng, ta chỉ cần gửi chử ký tên ta (ký lâu cũng được) và cho biết bao nhiêu tuổi (không cần ngày sinh tháng đẻ và cho biết tuổi ta) nhớ kèm theo ngân phiếu 7 hào hoặc 12 tem 6 xu trong vài hôm ta sẽ nhận được tờ đoán triết tự xuất một dời ta từ bé đến già và đến chết. Xin đề: Mtre KHÁNH SƠN 36 Jambert Hanoi, nếu trả tiền bằng tem thì nên gửi thư bảo đảm kéo hay mất.

Được linh nay mai. Mtre Khanhson sẽ được vời ra làm giám định lự giang (expert en écriture) tại tòa án (Tribunal)